KINH THÁNH TÂN ƯỚC

TIN MỪNG THEO THÁNH MATTHEU

E-BOOK

BBT WEBSITE GIADINHPHEROKHOA THỰC HIỆN

Chịu trách nhiệm thực hiện.

J.B Nguyễn việt Hoa. Thuký Ban giỗ Tổ miền nam

Quản trị Website: http://chathanhpherokhoa.com

Email: * bgtmiennam@gmail.com * hoavietquan@gmail.com

ĐT: 0972 331 523 – 0907 978 235

Lời mở đầu:

Trong thời gian thực hiện chuyên mục ebook cho website http://chathanhpherokhoa.com

Chúng tôi nhận được rất nhiều email về việc:

"Muốn được Download trọn bộ Kinh thánh Cựu và Tân ước.

nhưng phải chính là phiên bản dịch thuật của Công giáo.

Trình bày đẹp, dễ xem, và dễ Download".

Chúng tôi đã tìm trên Internet để có Link theo yêu cầu của độc giả.

Nhưng rất tiếc không hiểu vì sao? Rất cố gắng nhưng Chúng tôi cũng chưa tìm được.

Sau khi tìm không được Chúng tôi đành phải tự làm vậy?

Vì lợi ích của việc truyền bá và học hỏi Thánh kinh.

Cho những người dùng các thiết bị máy điện toán.

Trước hết Chúng tôi thực hiện ebook sử dụng trên Computer.

Với định dạng PDF. Chữ lớn rõ ràng. Bộ Kinh Thánh Tân ước

Có thêm phần Giới thiệu các Thánh sử ở đầu và Tiểu sử Thánh Phêrô Vũ đăng Khoa ở cuối Ebook.

Khi ổn định và thuận tiện

Chúng tôi sẽ phát hành phiên bản dùng trên Điện thoại di động và các thiết bị cầm tay khác.

BBT Website Giadinhpherokhoa. Nhân kỷ niệm lễ giỗ Cha thánh Phêrô Vũ đăng Khoa lần thứ 174.

THÁNH SỬ
MATTHÊU
Lễ kính ngày 21 tháng 9

Theo lịch Phụng vụ của Giáo Hội Công giáo,
Tin mừng, còn gọi là Phúc âm Chúa Giêsu luân phiên theo thứ tự năm A, B và C
được đọc công bố trong các Thánh lễ ngày Chúa nhật.

- Tin Mừng Chúa Giêsu được viết theo Thánh sử Matthêu cho năm A.
- Tin Mừng Chúa Giêsu được trước tác theo Thánh sử Marcô cho năm B.
- Tin mừng Chúa Giêsu được soạn thảo theo Thánh sử Luca cho năm C.

ĐÔI NÉT VỀ THÁNH SỬ MATTHÊU

Thánh sử Mathêu là ai? Và Tin mừng Chúa Giêsu do thánh sử Mattheu viết thuật lại thế nào?

1. Matthêu, người thu thuế được kêu gọi

Không có sử sách nào ghi lại khai sinh căn cước của vị Thánh sử này. Nhưng theo Tin Mừng do Thánh sử Marcô và Thánh sử Luca thuật lại, Mathêu là một người Do Thái làm nghề thu thuế có tên là Lêvi, quê quán ở Carphanaum vùng miền gần bờ hồ Genezareth, và được Chúa Giêsu kêu gọi làm Môn đệ: "Hãy theo theo Ta!" (Mc 2,13-14; Lc 5,27-28).

Và chính Matthêu cũng viết thuật lại như thế trong Phúc âm do Ông viết (Mt 9,9).

Theo truyền thuyết kể lại, sau khi Thánh nhân viết xong Tin mừng Chúa Giêsu, ông di chuyển đến miền Mesopotamien và Aethiopien rao giảng Tin mừng Chúa Giêsu. Nơi đó Thánh nhân đã xây dựng Thánh đường cùng Tu viện, thành công việc loan truyền tin mừng nước Thiên Chúa. Nhưng sau cùng Thánh nhân bị người nhà vua dùng gươm kiếm đâm chết ở chân bàn thờ trong thánh đường.

Nhưng cũng có tương truyền thuật lại Thánh nhân bị ném đá tới chết, hay bị đốt thiêu sống trong lò lửa.

Thi hài (xương tích) thánh Matthêu từ năm 954 còn lưu giữ ở nhà thờ chính tòa Salermo. Năm 1085 Đức giáo hoàng Gregoriô VII, đã làm phép thánh hiến. Và chăng mấy chốc nơi đó đã trở thành địa điểm hành hương nổi tiếng trong khắp vùng.

Thánh Matthêu, theo Phúc âm thuật lại, là một trong 12 Môn đệ được Chúa trực tiếp tuyển chọn kêu gọi, và sai đi tiếp tục công việc làm chứng loan truyền cùng xây dựng Giáo Hội Chúa ở trần gian.

Nhưng Thánh nhân còn là người viết sử thuật lại cuộc đời và giáo lý của Chúa Giêsu.

2. Matthêu, người viết sử thánh

Xưa nay trong các hình vẽ hay tượng tạc Thánh sử Matthêu ngồi bàn viết tay cầm bút lông và trên đầu phía sau có hình Thiên Thần. Hay cũng có hình vẽ tạc Thánh nhân là một người có đôi cánh như Thiên Thần.

Điều này nói lên Thánh nhân viết Phúc âm Chúa Giêsu được Thiên Chúa soi sáng hướng dẫn

Biểu tượng đó cũng nói lên nét đặc thù của vị Thánh sử này.

Ngay chương mở đầu của Phúc âm (Mt 1,1-17) Mattheu đã viết thuật lại thứ tự dòng dõi nguồn gốc gia phả của Chúa Giêsu. Với chi tiết này Thánh sử Mathêu muốn nhấn mạnh đến nguồn gốc Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế từ trời cao xuống trần gian làm người. Chúa Giêsu là một con người có xuất xứ nguồn gốc trong xã hội loài người. Ngài là Con Thiên Chúa sinh xuống trần gian làm người có tổ tiên, dòng dõi họ hàng gia đình.

Chúa Giêsu là một người như mọi người trong xã hội. Nhưng con người đó mang trong mình bản tính cùng sứ mạng của Thiên Chúa.

Thánh sử Matthêu viết thuật lại duy nhất trong phúc âm (Mt 2,1-12) ba nhà chiêm tinh tìm đến thăm viếng thờ lạy Vua Hài nhi Giêsu ở hang chuồng súc vật Bethlehem, lúc Chúa sinh ra.
Trong dòng lịch sử, người ta đã tìm đặt tên cho ba nhà chiêm tinh đó là Caspar, Melchior và Balthasar. Nhưng không có gì chắc chắn tên của họ đúng như thế.
Rồi ba món tặng vật của ba nhà Chiêm tinh tặng hài nhi Giêsu là Vàng, Nhũ hương và Mộc dược, cũng được cắt nghĩa như vàng cho Vua, Nhũ hương cho Thiên Chúa và Mộc dược cho tẩm liệm xác sau này.
Lối cắt nghĩa này phù hợp theo tâm tình đạo đức thờ kính sâu thẳm nhiều hơn.
Nhưng có lẽ Thánh Matthêu qua tường thuật về ba nhà Chiêm tinh từ phương trời xa lạ vượt đường núi sa mạc tìm đến thờ lạy hài Nhi Giêsu, muốn nói lên ý nghĩa toàn dân thiên hạ dù ở nơi chốn xa xôi tuôn tìm đến Giáo Hội Chúa Giêsu. (Isaia 60, 1-6).
Phúc âm theo thánh sử Mattheo viết, theo khoa nghiên cứu, rất nhiều đoạn chương trùng hợp giống với Phúc âm theo các thánh sử Marcô và Luca cũng viết như vậy. Do đó các nhà nghiên cứu khoa Kinh Thánh gọi ba Phúc âm nay là Phúc âm nhất lãm (Synoptik).
Trong Phúc âm theo Thánh sử Matthêu vai trò đứng đầu Giáo hội Chúa Giêsu của Thánh Phêrô được nhấn mạnh nổi bật hơn hết.
Cũng như nơi phúc âm Theo Thánh sử Marcô (8,27-30) và theo Thánh sử Luca (9,18-21), Thánh Phêrô đại diện anh em Tông đồ tuyên xưng Chúa Giêsu là con Thiên Chúa hằng sống. Nhưng Thánh sử Matthêu còn thuật viết thêm: Chúa Giêsu trao quyền bính chìa khóa nước trời đứng đầu Giáo hội Chúa Giêsu ở trần gian cho Thánh Phêrô. (Mt 16, 18-19)
Cũng theo các nhà nghiên cứu Kinh Thánh bản Phúc âm theo thánh sử Matthêu viết để lại cho Giáo Hội được viết vào năm 70 thế kỷ thứ nhất sau Chúa Giáng sinh. Ông viết phúc âm giáo lý Chúa Giêsu Kitô muốn trình bày cho người Do Thái về Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế mà toàn dân trông đợi mong chờ đã đến giữa con người trong xã hội. Nơi chốn Thánh sử viết bản Phúc âm ở vùng Palästina và Syrien .
Phúc âm Chúa Giêsu do Thánh sử Mathêu viết gồm 28 chương, dài hơn Phúc âm theo các Thánh sử khác Marcô có 16 chương; Luca có 24 chương và Gioan có 21 chương.
3. Những đoạn quan trọng trong Phúc âm Mathêu
1. Bài giảng Tám Mối Phúc Thật (Mt 5,1-12)
2.Kinh Lạy Cha (Mt 6,9-13)
3. Nâng đỡ an ủi (Mt 11,28-30)
4. Ngày phán xét chung (Mt 25, 13-46)
5. Sai đi rao giảng và làm phép rửa (28,16-20).

(Lm. Đaminh Nguyễn ngọc Long)
(Nguồn: http://tonggioaphanhanoi.org)

Gioan Tông đồ Thánh sử

Luca Thánh sử

Marco Thánh sử

Matthêu Thánh sử

TIN MỪNG THEO THÁNH MATTHEU

Mt 1,1-26,20

1,1 Đây là gia phả Đức Giê-su Ki-tô,
con cháu vua Đa-vít, con cháu tổ phụ Áp-ra-ham:

2 Ông Áp-ra-ham sinh I-xa-ác ; I-xa-ác sinh Gia-cóp ; Gia-cóp sinh Giu-đa và các anh em ông này ; 3 Giu-đa ăn ở với Ta-ma sinh Pe-rét và De-rác ; Pe-rét sinh Khét-xơ-ron ; Khét-xơ-ron sinh A-ram ; 4 A-ram sinh Am-mi-na-đáp ; Am-mi-na-đáp sinh Nác-son ; Nác-son sinh Xan-môn ; 5 Xan-môn lấy Ra-kháp sinh Bô-át ; Bô-át lấy Rút sinh Ô-vết ; Ô-vết sinh Gie-sê ; 6 ông Gie-sê sinh Đa-vít.

Vua Đa-vít lấy vợ ông U-ri-gia sinh Sa-lô-môn ; 7 Sa-lô-môn sinh Rơ-kháp-am ; Rơ-kháp-am sinh A-vi-gia ; A-vi-gia sinh A-xa ; 8 A-xa sinh Giơ-hô-sa-phát ; Giơ-hô-sa-phát sinh Giô-ram ; Giô-ram sinh Út-di-gia ; 9 Út-di-gia sinh Gio-tham ; Gio-tham sinh A-khát ; A-khát sinh Khít-ki-gia ; 10 Khít-ki-gia sinh Mơ-na-se ; Mơ-na-se sinh A-môn ; A-môn sinh Giô-si-gia ; 11 Giô-si-gia sinh Giơ-khon-gia và các anh em vua này ; kế đó là thời lưu đày ở Ba-by-lon.

12 Sau thời lưu đày ở Ba-by-lon, Giơ-khon-gia sinh San-ti-ên ; San-ti-ên sinh Dơ-rúp-ba-ven ; 13 Dơ-rúp-ba-ven sinh A-vi-hút ; A-vi-hút sinh En-gia-kim ; En-gia-kim sinh A-do ; 14 A-do sinh Xa-đốc ; Xa-đốc sinh A-khin ; A-khin sinh Ê-li-hút ; 15 Ê-li-hút sinh E-la-da ; E-la-da sinh Mát-than ; Mát-than sinh Gia-cóp ; 16 Gia-cóp sinh Giu-se, chồng của bà Ma-ri-a, bà là mẹ Đức Giê-su cũng gọi là Đấng Ki-tô.

17 Như thế, tính chung lại thì : từ tổ phụ Áp-ra-ham đến vua Đa-vít, là mười bốn đời ; từ vua Đa-vít đến thời lưu đày ở Ba-by-lon, là mười bốn đời ; và từ thời lưu đày ở Ba-by-lon đến Đức Ki-tô, cũng là mười bốn đời.

18 Sau đây là gốc tích Đức Giê-su Ki-tô : bà Ma-ri-a, mẹ Người, đã thành hôn với ông Giu-se. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần. 19 Ông Giu-se, chồng bà, là người công chính và không muốn tố giác bà,

nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. 20 Ông đang toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng : "Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a vợ ông về, vì người con bà cưu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. 21 Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giê-su, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ." 22 Tất cả sự việc này đã xảy ra, là để ứng nghiệm lời xưa kia Chúa phán qua miệng ngôn sứ : 23 Này đây, Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Em-ma-nu-en, nghĩa là "Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta." 24 Khi tỉnh giấc, ông Giu-se làm như sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà. 25 Ông không ăn ở với bà, cho đến khi bà sinh một con trai, và ông đặt tên cho con trẻ là Giê-su.

2,1 Khi Đức Giê-su ra đời tại Bê-lem, miền Giu-đê, thời vua Hê-rô-đê trị vì, có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem, 2 và hỏi : "Đức Vua dân Do-thái mới sinh, hiện ở đâu ? Chúng tôi đã thấy vì sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người." 3 Nghe tin ấy, vua Hê-rô-đê bối rối, và cả thành Giê-ru-sa-lem cũng xôn xao. 4 Nhà vua liền triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết Đấng Ki-tô phải sinh ra ở đâu. 5 Họ trả lời : "Tại Bê-lem, miền Giu-đê, vì trong sách ngôn sứ, có chép rằng : 6 'Phần ngươi, hỡi Bê-lem, miền đất Giu-đa, ngươi đâu phải là thành nhỏ nhất của Giu-đa, vì ngươi là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Ít-ra-en dân Ta sẽ ra đời."

7 Bấy giờ vua Hê-rô-đê bí mật vời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện. 8 Rồi vua phái các vị ấy đi Bê-lem và dặn rằng : "Xin quý ngài đi dò hỏi tường tận về Hài Nhi, và khi đã tìm thấy, xin báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người." 9 Nghe nhà vua nói thế, họ ra đi. Bấy giờ ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở, mới dừng lại. 10 Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. 11 Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là bà Ma-ri-a, liền sấp mình thờ lạy Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược mà dâng tiến. 12 Sau đó, họ được báo mộng là đừng trở lại gặp vua Hê-rô-đê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình.

13 Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giu-se rằng : "Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hê-rô-đê sắp tìm giết Hài Nhi đấy !" 14 Ông Giu-se liền chỗi dậy, và đang đêm, đưa Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập. 15 Ông ở đó cho đến khi vua Hê-rô-đê băng hà, để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ : Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai-cập.

16 Bấy giờ vua Hê-rô-đê thấy mình bị các nhà chiêm tinh đánh lừa, thì đùng đùng nổi giận, nên sai người đi giết tất cả các con trẻ ở Bê-lem và toàn vùng lân cận, từ hai tuổi trở xuống, tính theo ngày tháng ông đã hỏi cặn kẽ các nhà chiêm tinh. 17 Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giê-rê-mi-a : 18 'Ở Ra-ma, vẳng nghe tiếng khóc than rền rĩ : tiếng bà Ra-khen khóc thương con mình và không chịu để cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa.'

19 Sau khi vua Hê-rô-đê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giu-se bên Ai-cập, 20 báo mộng cho ông rằng : "Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi." 21 Ông liền chỗi dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en. 22 Nhưng vì nghe biết Ác-khê-lao đã kế vị vua cha là Hê-rô-đê, cai trị miền Giu-đê, nên ông sợ không dám về đó. Rồi sau khi được báo mộng, ông lui về miền Ga-li-lê, 23 và đến ở tại một thành kia gọi là Na-da-rét, để ứng nghiệm lời đã phán qua miệng các ngôn sứ rằng : Người sẽ được gọi là người Na-da-rét.

3,1 Hồi ấy, ông Gio-an Tẩy Giả đến rao giảng trong hoang địa miền Giu-đê rằng : 2 "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần." 3 Ông chính là người đã được ngôn sứ I-sai-a nói tới : Có tiếng người hô trong hoang địa : Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

4 Ông Gio-an mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. 5 Bấy giờ, người ta từ Giê-ru-sa-lem và khắp miền Giu-đê, cùng khắp vùng ven sông Gio-đan, kéo đến với ông. 6 Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan. 7 Thấy nhiều người thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc đến chịu phép rửa, ông nói với họ rằng : "Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn

cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy ? 8 Các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ lòng sám hối. 9 Đừng tưởng có thể bảo mình rằng : "Chúng ta đã có tổ phụ Áp-ra-ham." Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Áp-ra-ham. 10 Cái rìu đã đặt sát gốc cây : bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa. 11 Tôi, tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa. 12 Tay Người cầm nia, Người sẽ rê sạch lúa trong sân : thóc mẩy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi."

13 Bấy giờ, Đức Giê-su từ miền Ga-li-lê đến sông Gio-đan, gặp ông Gio-an để xin ông làm phép rửa cho mình. 14 Nhưng ông một mực can Người và nói : "Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa, thế mà Ngài lại đến với tôi !" 15 Nhưng Đức Giê-su trả lời : "Bây giờ cứ thế đã. Vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính." Bấy giờ ông Gio-an mới chiều theo ý Người.

16 Khi Đức Giê-su chịu phép rửa xong, vừa ở dưới nước lên, thì các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người. 17 Và có tiếng từ trời phán : "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người."

4,1 Bấy giờ Đức Giê-su được Thần Khí dẫn vào hoang địa, để chịu quỷ cám dỗ. 2 Người ăn chay ròng rã bốn mươi đêm ngày, và sau đó, Người thấy đói. 3 Bấy giờ tên cám dỗ đến gần Người và nói : "Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì truyền cho những hòn đá này hoá bánh đi !" 4 Nhưng Người đáp : "Đã có lời chép rằng : Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra."

5 Sau đó, quỷ đem Người đến thành thánh, và đặt Người trên nóc đền thờ, 6 rồi nói với Người : "Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì gieo mình xuống đi ! Vì đã có lời chép rằng : Thiên Chúa sẽ truyền cho thiên sứ lo cho bạn, và thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng, cho bạn khỏi vấp chân vào đá."

7 Đức Giê-su đáp : "Nhưng cũng đã có lời chép rằng : Ngươi chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi."

8 Quỷ lại đem Người lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Người thấy tất cả các nước thế gian, và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy, 9 và bảo rằng : "Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó, nếu ông sấp mình bái lạy tôi." 10 Đức Giê-su liền nói : "Xa-tan kia, xéo đi ! Vì đã có lời chép rằng : Ngươi phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Người mà thôi."

11 Thế rồi quỷ bỏ Người mà đi, và có các sứ thần tiến đến hầu hạ Người.

12 Khi Đức Giê-su nghe tin ông Gio-an đã bị nộp, Người lánh qua miền Ga-li-lê. 13 Rồi Người bỏ Na-da-rét, đến ở Ca-phác-na-um, một thành ven biển hồ Ga-li-lê, thuộc địa hạt Dơ-vu-lun và Náp-ta-li, 14 để ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a nói : 15 Này đất Dơ-vu-lun, và đất Náp-ta-li, hỡi con đường ven biển, và vùng tả ngạn sông Gio-đan, hỡi Ga-li-lê, miền đất của dân ngoại ! 16 Đoàn dân đang ngồi trong cảnh tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng, những kẻ đang ngồi trong vùng bóng tối của tử thần nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi.

17 Từ lúc đó, Đức Giê-su bắt đầu rao giảng và nói rằng : "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần."

18 Người đang đi dọc theo biển hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em kia, là ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, và người anh là ông An-rê, đang quăng chài xuống biển, vì các ông làm nghề đánh cá. 19 Người bảo các ông : "Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá." 20 Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Người.

21 Đi một quãng nữa, Người thấy hai anh em khác con ông Dê-bê-đê, là ông Gia-cô-bê và người em là ông Gio-an. Hai ông này đang cùng với cha là ông Dê-bê-đê vá lưới ở trong thuyền. Người gọi các ông. 22 Lập tức, các ông bỏ thuyền, bỏ cha lại mà theo Người.

23 Thế rồi Đức Giê-su đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời, và chữa hết mọi kẻ bệnh hoạn tật nguyền trong dân. 24 Danh tiếng Người đồn ra khắp xứ Xy-ri. Thiên hạ đem đến cho Người mọi kẻ ốm đau, mắc đủ thứ bệnh hoạn tật nguyền : những kẻ bị quỷ ám, kinh phong, bại liệt ; và Người đã chữa họ. 25 Từ miền Ga-li-lê, vùng Thập Tỉnh, thành Giê-ru-sa-lem, miền Giu-đê và vùng bên kia sông Gio-đan, dân chúng lũ lượt kéo đến đi theo Người.

5,1 Thấy đám đông, Đức Giê-su lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên.
2 Người mở miệng dạy họ rằng :

3 "Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó,
vì Nước Trời là của họ.

4 Phúc thay ai hiền lành,
vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp.

5 Phúc thay ai sầu khổ,
vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an.

6 Phúc thay ai khát khao nên người công chính,
vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thoả lòng.

7 Phúc thay ai xót thương người,
vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.

8 Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch,
vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.

9 Phúc thay ai xây dựng hoà bình,
vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.

10 Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính,
vì Nước Trời là của họ.

11 Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại
và vu khống đủ điều xấu xa.

12 Anh em hãy vui mừng hớn hở,
vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.

Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng bị người ta bách hại như thế. 13 "Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại ? Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn việc quăng ra ngoài cho người ta chà đạp thôi.

14 "Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. 15 Cũng chẳng có ai thắp đèn rồi lại để dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà. 16 Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giãi trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời.

17 "Anh em đừng tưởng Thầy đến để bãi bỏ Luật Mô-sê hoặc lời các ngôn sứ. Thầy đến không phải là để bãi bỏ, nhưng là để kiện toàn. 18 Vì, Thầy bảo thật anh em, trước khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Lề Luật cũng sẽ không qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành. 19 Vậy ai bãi bỏ dù chỉ là một trong những điều răn nhỏ nhất ấy, và dạy người ta làm như thế, thì sẽ bị gọi là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời. Còn ai tuân hành và dạy làm như thế, thì sẽ được gọi là lớn trong Nước Trời.

20 "Vậy, Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Pha-ri-sêu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.

21 "Anh em đã nghe Luật dạy người xưa rằng : Chớ giết người ; ai giết người, thì đáng bị đưa ra toà. 22 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết : Ai giận anh em mình, thì đáng bị đưa ra toà. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì đáng bị lửa hoả ngục thiêu đốt. 23 Vậy, nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, 24 thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hoà với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình. 25 Anh hãy mau mau dàn xếp với đối phương, khi còn đang trên đường đi với người ấy tới cửa công, kẻo người ấy nộp anh cho quan toà, quan toà lại giao anh cho thuộc hạ, và anh sẽ bị tống ngục. 26 Thầy bảo thật cho anh biết : anh sẽ không ra khỏi đó, trước khi trả hết đồng xu cuối cùng.

27 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng : Chớ ngoại tình. 28 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết : ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi. 29 Nếu mắt phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi ; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân bị ném vào hoả ngục. 30 Nếu tay phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi ; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân phải sa hoả ngục.

31 "Luật còn dạy rằng : Ai rẫy vợ, thì phải cho vợ chứng thư ly dị. 32 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết : ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ là đẩy vợ đến chỗ ngoại tình ; và ai cưới người đàn bà bị rẫy, thì cũng phạm tội ngoại tình.

33 "Anh em còn nghe Luật dạy người xưa rằng : Chớ bội thề, nhưng hãy trọn lời thề với Đức Chúa. 34 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết : đừng thề chi cả. Đừng chỉ trời mà thề, vì trời là ngai Thiên Chúa. 35 Đừng chỉ đất mà thề, vì đất là bệ dưới chân Người. Đừng chỉ Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Đức Vua cao cả. 36 Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh không thể làm cho một sợi tóc hoá trắng hay đen được. 37 Nhưng hễ "có" thì phải nói "có", "không" thì phải nói "không". Thêm thắt điều gì là do ác quỷ.

38 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng : Mắt đền mắt, răng đền răng. 39 Còn Thầy, Thầy bảo anh em : đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa. 40 Nếu ai muốn kiện anh để lấy áo trong của anh, thì hãy để cho nó lấy cả áo ngoài. 41 Nếu có người bắt anh đi một dặm, thì hãy đi với người ấy hai dặm. 42 Ai xin, thì hãy cho ; ai muốn vay mượn, thì đừng ngoảnh mặt đi.

43 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng : Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. 44 Còn Thầy, Thầy bảo anh em : hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. 45 Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính. 46 Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi ? Ngay cả những người thu

thuế cũng chẳng làm như thế sao ? 47 Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi, thì anh em có làm gì lạ thường đâu ? Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao ? 48 Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện.

6,1 "Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, ban thưởng. 2 Vậy khi bố thí, đừng có khua chiêng đánh trống, như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong hội đường và ngoài phố xá, cốt để người ta khen. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi. 3 Còn anh, khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm, 4 để việc anh bố thí được kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

5 "Và khi cầu nguyện, anh em đừng làm như bọn đạo đức giả : chúng thích đứng cầu nguyện trong các hội đường, hoặc ngoài các ngã ba ngã tư, cho người ta thấy. Thầy bảo thật anh em : chúng đã được phần thưởng rồi. 6 Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

7 "Khi cầu nguyện, anh em đừng lải nhải như dân ngoại ; họ nghĩ rằng : cứ nói nhiều là được nhận lời. 8 Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin.

9 "Vậy, anh em hãy cầu nguyện như thế này :

"Lạy Cha chúng con là Đấng ngự trên trời,
xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển,
10 triều đại Cha mau đến,
ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.
11 Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày;
12 xin tha tội cho chúng con,
như chúng con cũng tha
cho những người có lỗi với chúng con ;
13 xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ,
nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.

14 "Thật vậy, nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha
thứ cho anh em. 15 Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em
cũng sẽ không tha lỗi cho anh em.

16 "Còn khi ăn chay, anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả : chúng làm cho
ra vẻ thiểu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay. Thầy bảo thật anh em, chúng đã
được phần thưởng rồi. 17 Còn anh, khi ăn chay, nên rửa mặt cho sạch, chải đầu cho
thơm, 18 để không ai thấy là anh ăn chay ngoại trừ Cha của anh, Đấng hiện diện nơi
kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

19 "Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mối mọt làm hư nát,
và kẻ trộm khoét vách lấy đi. 20 Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên
trời, nơi mối mọt không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi. 21 Vì kho
tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó.

22 "Đèn của thân thể là con mắt. Vậy nếu mắt anh sáng, thì toàn thân anh sẽ sáng.
23 Còn nếu mắt anh xấu, thì toàn thân anh sẽ tối. Vậy nếu ánh sáng nơi anh lại thành
bóng tối, thì tối biết chừng nào !

24 "Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hoặc sẽ
gắn bó với chủ này mà khinh dể chủ nọ. Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa
vừa làm tôi Tiền Của được.

25 "Vì vậy Thầy bảo cho anh em biết : đừng lo cho mạng sống : lấy gì mà ăn ; cũng
đừng lo cho thân thể : lấy gì mà mặc. Mạng sống chẳng trọng hơn của ăn, và thân
thể chẳng trọng hơn áo mặc sao ? 26 Hãy xem chim trời : chúng không gieo, không
gặt, không thu tích vào kho ; thế mà Cha anh em trên trời vẫn nuôi chúng. Anh em
lại chẳng quý giá hơn chúng sao ? 27 Hỏi có ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài
đời mình thêm được dù chỉ một gang tay ? 28 Còn về áo mặc cũng thế, lo lắng làm gì
? Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào mà rút ra bài học : chúng
không làm lụng, không kéo sợi ; 29 thế mà, Thầy bảo cho anh em biết : ngay cả vua
Sa-lô-môn, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy. 30 Vậy

nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quẳng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin ! 31 Vì thế, anh em đừng lo lắng tự hỏi : ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây ? 32 Tất cả những thứ đó, dân ngoại vẫn tìm kiếm. Cha anh em trên trời thừa biết anh em cần tất cả những thứ đó. 33 Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho. 34 Vậy, anh em đừng lo lắng về ngày mai : ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy.

7,1 "Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán, 2 vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy ; và anh em đong đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong đấu ấy cho anh em. 3 Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của mình thì lại không để ý tới ? 4 Sao anh lại nói với người anh em : "Hãy để tôi lấy cái rác ra khỏi mắt bạn", trong khi có cả một cái xà trong con mắt anh ? 5 Hỡi kẻ đạo đức giả ! Lấy cái xà ra khỏi mắt anh trước đã, rồi anh sẽ thấy rõ, để lấy cái rác ra khỏi mắt người anh em.

6 "Của thánh, đừng quăng cho chó ; ngọc trai, chớ liệng cho heo, kẻo chúng giày đạp dưới chân, rồi còn quay lại cắn xé anh em.

7 "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở ra cho. 8 Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì sẽ thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở ra cho. 9 Có người nào trong anh em, khi con mình xin cái bánh, mà lại cho nó hòn đá ? 10 Hoặc nó xin con cá, mà lại cho nó con rắn ? 11 Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, lại không ban những của tốt lành cho những kẻ kêu xin Người sao ?

12 "Vậy tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta, vì Luật Mô-sê và lời các ngôn sứ là thế đó.

13 "Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó. 14 Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, nhưng ít người tìm được lối ấy.

15 "Anh em hãy coi chừng các ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với anh em ;
nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi. 16 Cứ xem họ sinh hoa quả nào, thì biết họ
là ai. Ở bụi gai, làm gì có nho mà hái ? Trên cây găng, làm gì có vả mà bẻ ? 17 Nên
hễ cây tốt thì sinh quả tốt, cây xấu thì sinh quả xấu. 18 Cây tốt không thể sinh quả
xấu, cũng như cây xấu không thể sinh quả tốt. 19 Cây nào không sinh quả tốt, thì bị
chặt đi và quăng vào lửa. 20 Vậy, cứ xem họ sinh hoa quả nào, thì biết họ là ai.

21 "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy : "Lạy Chúa ! lạy Chúa !" là được vào Nước
Trời cả đâu ! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới
được vào mà thôi. 22 Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thưa với Thầy rằng : "Lạy Chúa,
lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh
Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao ?" 23 Và bấy giờ
Thầy sẽ tuyên bố với họ : Ta không hề biết các ngươi ; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi
bọn làm điều gian ác !

24 "Vậy ai nghe những lời Thầy nói đây mà đem ra thực hành, thì ví được như người
khôn xây nhà trên đá. 25 Dù mưa sa, nước cuốn, hay bão táp ập vào, nhà ấy cũng
không sụp đổ, vì đã xây trên nền đá. 26 Còn ai nghe những lời Thầy nói đây, mà
chẳng đem ra thực hành, thì ví được như người ngu dại xây nhà trên cát. 27 Gặp mưa
sa, nước cuốn hay bão táp ập vào, nhà ấy sẽ sụp đổ, sụp đổ tan tành".

28 Khi Đức Giê-su giảng dạy những điều ấy xong, dân chúng sửng sốt về lời giảng
dạy của Người, 29 vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không như
các kinh sư của họ.

8,1 Khi Đức Giê-su ở trên núi xuống, đám đông lũ lượt đi theo Người. 2 Bỗng có một
người phong hủi tiến lại, bái lạy Người và nói : "Thưa Ngài, nếu Ngài muốn, Ngài có
thể làm cho tôi được sạch." 3 Người giơ tay đụng vào anh và bảo : "Tôi muốn, anh
sạch đi." Lập tức, anh được sạch bệnh phong hủi. 4 Rồi Đức Giê-su bảo anh : "Coi
chừng, đừng nói với ai cả, nhưng hãy đi trình diện tư tế và dâng của lễ, như ông Mô-
sê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết."

5 Khi Đức Giê-su vào thành Ca-phác-na-um, có một viên đại đội trưởng đến gặp
Người và nài xin : 6 "Thưa Ngài, tên đầy tớ của tôi bị tê bại nằm liệt ở nhà, đau đớn
lắm." 7 Người nói : "Chính tôi sẽ đến chữa nó." Viên đại đội trưởng đáp : 8 "Thưa
Ngài, tôi chẳng đáng Ngài vào nhà tôi, nhưng xin Ngài chỉ nói một lời là đầy tớ tôi
được khỏi bệnh. 9 Vì tôi đây, tuy dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có lính tráng dưới
quyền tôi. Tôi bảo người này : "Đi !", là nó đi, bảo người kia : "Đến !", là nó đến, và
bảo người nô lệ của tôi : "Làm cái này !", là nó làm." 10 Nghe vậy, Đức Giê-su ngạc
nhiên và nói với những kẻ theo Người rằng : "Tôi bảo thật các ông : tôi không thấy
một người Ít-ra-en nào có lòng tin như thế. 11 Tôi nói cho các ông hay : Từ phương
đông phương tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và
Gia-cóp trong Nước Trời. 12 Nhưng con cái Nước Trời thì sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm
bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng." 13 Rồi Đức Giê-su nói với viên
đại đội trưởng rằng : "Ông cứ về đi ! Ông tin thế nào thì được như vậy !" Và ngay giờ
đó, người đầy tớ được khỏi bệnh.

14 Đức Giê-su đến nhà ông Phê-rô, thấy bà mẹ vợ ông đang nằm liệt và lên cơn sốt.
15 Người đụng vào tay bà, cơn sốt dứt ngay và bà chỗi dậy phục vụ Người.

16 Chiều đến, người ta đem nhiều kẻ bị quỷ ám tới gặp Đức Giê-su. Người nói một lời
là trừ được các thần dữ và Người chữa lành mọi kẻ ốm đau, 17 để ứng nghiệm lời
ngôn sứ I-sai-a : Người đã mang lấy các tật nguyền của ta và gánh lấy các bệnh hoạn
của ta.

18 Thấy xung quanh có đám đông, Đức Giê-su ra lệnh sang bờ bên kia. 19 Một kinh
sư tiến đến thưa Người rằng : "Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo." 20 Đức
Giê-su trả lời : "Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ
tựa đầu."

21 Một môn đệ khác thưa với Người : "Thưa Ngài, xin cho phép con về chôn cất cha
con trước đã." 22 Đức Giê-su bảo : "Anh hãy đi theo tôi, cứ để kẻ chết chôn kẻ chết
của họ."

23 Đức Giê-su xuống thuyền, các môn đệ đi theo Người. 24 Bỗng nhiên biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền, nhưng Người vẫn ngủ. 25 Các ông lại gần đánh thức Người và nói : "Thưa Ngài, xin cứu chúng con, chúng con chết mất !" 26 Đức Giê-su nói : "Sao nhát thế, hỡi những người kém lòng tin !" Rồi Người chỗi dậy, ngăm đe gió và biển : biển liền lặng như tờ.

27 Người ta ngạc nhiên và nói : "Ông này là người thế nào mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh ?"

28 Khi Đức Giê-su sang bờ bên kia, và đến miền Ga-đa-ra, thì có hai người bị quỷ ám từ trong đám mồ mả ra đón Người ; chúng rất dữ tợn, đến nỗi không ai dám qua lại lối ấy. 29 Chúng la lên rằng : "Hỡi Con Thiên Chúa, chuyện chúng tôi can gì đến ông ? Chưa tới lúc mà ông đã đến đây làm khổ chúng tôi sao ?" 30 Khi ấy, ở đàng xa, có một bầy heo rất đông đang ăn. 31 Bọn quỷ nài xin Người rằng : "Nếu ông đuổi chúng tôi, thì xin sai chúng tôi nhập vào bầy heo kia." 32 Người bảo : "Đi đi !" Chúng liền ra khỏi hai người đó và nhập vào bầy heo. Thế là tất cả bầy heo từ trên sườn núi lao xuống biển và chết đuối hết. 33 Các người chăn heo chạy trốn vào thành, kể lại mọi sự, và những gì đã xảy ra cho những người bị quỷ ám. 34 Bấy giờ, cả thành ra đón Đức Giê-su, và khi gặp Người, họ xin Người rời khỏi vùng đất của họ.

9,1 Đức Giê-su xuống thuyền, băng qua hồ, trở về thành của mình. 2 Người ta liền khiêng đến cho Người một kẻ bại liệt nằm trên giường. Thấy họ có lòng tin như vậy, Đức Giê-su bảo người bại liệt : "Này con, cứ yên tâm, con đã được tha tội rồi !" 3 Có mấy kinh sư nghĩ bụng rằng : "Ông này nói phạm thượng." 4 Nhưng Đức Giê-su biết ý nghĩ của họ, liền nói : "Sao các ông lại nghĩ xấu trong bụng như vậy ? 5 Trong hai điều : một là bảo : "Con đã được tha tội rồi", hai là bảo : "Đứng dậy mà đi", điều nào dễ hơn ? 6 Vậy, để các ông biết : ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội - bấy giờ Đức Giê-su bảo người bại liệt : "Đứng dậy, vác giường đi về nhà !" 7 Người bại liệt đứng dậy, đi về nhà. 8 Thấy vậy, dân chúng sợ hãi và tôn vinh Thiên Chúa đã ban cho loài người được quyền năng như thế.

9 Bỏ nơi ấy, Đức Giê-su đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Mát-thêu đang ngồi tại trạm. Người bảo ông : "Anh hãy theo tôi !" Ông đứng dậy đi theo Người.

10 Khi Đức Giê-su đang dùng bữa tại nhà ông ấy, có nhiều người thu thuế và tội lỗi kéo đến, cùng ăn với Người và các môn đệ. 11 Thấy vậy, những người Pha-ri-sêu nói với các môn đệ Người rằng : "Sao Thầy các anh lại ăn uống với bọn thu thuế, và quân tội lỗi như vậy ?" 12 Nghe thấy thế, Đức Giê-su nói : "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần. 13 Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này : 'Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế. Vì tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi."

14 Bấy giờ, các môn đệ ông Gio-an tiến lại hỏi Đức Giê-su rằng : "Tại sao chúng tôi và các người Pha-ri-sêu ăn chay, mà môn đệ ông lại không ăn chay ?" 15 Đức Giê-su trả lời : "Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể than khóc, khi chàng rể còn ở với họ ? Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi rồi, bấy giờ họ mới ăn chay. 16 Chẳng ai lấy vải mới mà vá áo cũ, vì miếng vá mới sẽ co lại, khiến áo rách lại càng rách thêm. 17 Người ta cũng không đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì như vậy, bầu sẽ bị nứt : rượu chảy ra và bầu cũng hư. Nhưng rượu mới thì đổ vào bầu mới : thế là giữ được cả hai."

18 Người còn đang nói với họ như thế, thì bỗng một vị thủ lãnh đến gần bái lạy Người và nói : "Con gái tôi vừa mới chết. Nhưng xin Ngài đến đặt tay lên cháu, là nó sẽ sống." 19 Đức Giê-su đứng dậy đi theo ông ấy, và các môn đệ cũng đi với Người.

20 Bỗng một người đàn bà bị băng huyết đã mười hai năm tiến đến phía sau Người và sờ vào tua áo của Người, 21 vì bà nghĩ bụng : "Tôi chỉ cần sờ được vào áo của Người thôi là sẽ được cứu !" 22 Đức Giê-su quay lại thấy bà thì nói : "Này con, cứ yên tâm, lòng tin của con đã cứu chữa con." Và ngay từ giờ ấy, bà được cứu chữa.

23 Đức Giê-su đến nhà viên thủ lãnh ; thấy phường kèn và đám đông xôn xao, Người nói : 24 "Lui ra ! Con bé có chết đâu, nó ngủ đấy !" Nhưng họ chế nhạo Người. 25 Khi

đám đông bị đuổi ra rồi, thì Người đi vào, cầm lấy tay con bé, nó liền chỗi dậy. 26 Và tin ấy đồn ra khắp cả vùng.

27 Đang khi Đức Giê-su ra khỏi nơi đó, thì có hai người mù đi theo kêu lên rằng : "Lạy Con Vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi !" 28 Khi Đức Giê-su về tới nhà, thì hai người mù ấy tiến lại gần. Người nói với họ : "Các anh có tin là tôi làm được điều ấy không ?" Họ đáp : "Thưa Ngài, chúng tôi tin." 29 Bấy giờ Người sờ vào mắt họ và nói : "Các anh tin thế nào thì được như vậy." 30 Mắt họ liền mở ra. Người nghiêm giọng bảo họ : "Coi chừng, đừng cho ai biết !" 31 Nhưng vừa ra khỏi đó, họ đã nói về Người trong khắp cả vùng.

32 Họ vừa đi ra thì người ta đem đến cho Đức Giê-su một người câm bị quỷ ám. 33 Khi quỷ bị trục xuất rồi, thì người câm nói được. Dân chúng kinh ngạc, nói rằng : "Ở Ít-ra-en, chưa hề thấy thế bao giờ !" 34 Nhưng người Pha-ri-sêu lại bảo : "Ông ấy dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ."

35 Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

36 Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lầm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt. 37 Bấy giờ, Người nói với môn đệ rằng : Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. 38 Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về."

10,1 Rồi Đức Giê-su gọi mười hai môn đệ lại, để ban cho các ông quyền trên các thần ô uế, để các ông trừ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

2 Sau đây là tên của mười hai Tông Đồ : đứng đầu là ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, rồi đến ông An-rê, anh của ông ; sau đó là ông Gia-cô-bê con ông Dê-bê-đê và ông Gio-an, em của ông ; 3 ông Phi-líp-phê và ông Ba-tô-lô-mê-ô ; ông Tô-ma và ông Mát-thêu người thu thuế ; ông Gia-cô-bê con ông An-phê và ông Ta-đê-ô ; 4 ông Si-

môn thuộc nhóm Quá Khích, và ông Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, là chính kẻ nộp Người. 5 Đức Giê-su sai mười hai ông ấy đi và chỉ thị rằng :

"Anh em đừng đi về phía các dân ngoại, cũng đừng vào thành nào của dân Sa-ma-ri. 6 Tốt hơn là hãy đến với các con chiên lạc nhà Ít-ra-en. 7 Dọc đường hãy rao giảng rằng : Nước Trời đã đến gần. 8 Anh em hãy chữa lành người đau yếu, làm cho kẻ chết sống lại, cho người phong hủi được sạch bệnh, và khử trừ ma quỷ. Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy. 9 Đừng kiếm vàng bạc hay tiền giắt lưng. 10 Đi đường, đừng mang bao bị, đừng mặc hai áo, đừng đi dép hay cầm gậy. Vì thợ thì đáng được nuôi ăn.

11 "Khi anh em vào bất cứ thành nào hay làng nào, thì hãy dò hỏi xem ở đó ai là người xứng đáng, và hãy ở lại đó cho đến lúc ra đi. 12 Vào nhà nào, anh em hãy chào chúc bình an cho nhà ấy. 13 Nếu nhà ấy xứng đáng, thì bình an của anh em sẽ đến với họ ; còn nếu nhà ấy không xứng đáng, thì bình an của anh em sẽ trở về với anh em. 14 Nếu người ta không đón tiếp và nghe lời anh em, thì khi ra khỏi nhà hay thành ấy, anh em hãy giũ bụi chân lại. 15 Thầy bảo thật anh em, trong Ngày phán xét, đất Xơ-đôm và Gô-mô-ra còn được xử khoan hồng hơn thành đó. 16 Này, Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói. Vậy anh em phải khôn như rắn và đơn sơ như bồ câu.

17 "Hãy coi chừng người đời. Họ sẽ nộp anh em cho các hội đồng, và sẽ đánh đập anh em trong các hội đường của họ. 18 Và anh em sẽ bị điệu ra trước mặt vua chúa quan quyền vì Thầy để làm chứng cho họ và các dân ngoại được biết. 19 Khi người ta nộp anh em, thì anh em đừng lo phải nói làm sao hay phải nói gì, vì trong giờ đó, Thiên Chúa sẽ cho anh em biết phải nói gì : 20 thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em.

21 "Anh sẽ nộp em, em sẽ nộp anh cho người ta giết ; cha sẽ nộp con, con cái sẽ đứng lên chống lại cha mẹ và làm cho cha mẹ phải chết. 22 Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.

23 "Khi người ta bách hại anh em trong thành này, thì hãy trốn sang thành khác. Thầy bảo thật anh em : anh em chưa đi hết các thành của Ít-ra-en, thì Con Người đã đến.

24 "Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ. 25 Trò được như thầy, tớ được như chủ, đã là khá lắm rồi. Chủ nhà mà người ta còn gọi là Bê-en-dê-bun, huống chi là người nhà.

26 "Vậy anh em đừng sợ người ta. Thật ra, không có gì che giấu mà sẽ không được tỏ lộ, không có gì bí mật, mà người ta sẽ không biết. 27 Điều Thầy nói với anh em lúc đêm hôm, thì hãy nói ra giữa ban ngày ; và điều anh em nghe rỉ tai, thì hãy lên mái nhà rao giảng.

28 "Anh em đừng sợ những kẻ giết thân xác mà không giết được linh hồn. Đúng hơn, anh em hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hoả ngục. 29 Hai con chim sẻ chỉ bán được một hào phải không ? Thế mà, không một con nào rơi xuống đất ngoài ý của Cha anh em. 30 Thì đối với anh em cũng vậy, ngay đến tóc trên đầu anh em, Người cũng đếm cả rồi. 31 Vậy anh em đừng sợ, anh em còn quý giá hơn muôn vàn chim sẻ.

32 "Phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. 33 Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ chối người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.

34 "Anh em đừng tưởng Thầy đến đem bình an cho trái đất ; Thầy đến không phải để đem bình an, nhưng để đem gươm giáo. 35 Quả vậy, Thầy đến để gây chia rẽ giữa con trai với cha, giữa con gái với mẹ, giữa con dâu với mẹ chồng. 36 Kẻ thù của mình chính là người nhà.

37 "Ai yêu cha yêu mẹ hơn Thầy, thì không xứng với Thầy. Ai yêu con trai con gái hơn Thầy, thì không xứng với Thầy. 38 Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì

không xứng với Thầy. 39 Ai giữ lấy mạng sống mình, thì sẽ mất ; còn ai liều mất
mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm thấy được.

40 "Ai đón tiếp anh em là đón tiếp Thầy, và ai đón tiếp Thầy là đón tiếp Đấng đã sai
Thầy.

41 "Ai đón tiếp một ngôn sứ, vì người ấy là ngôn sứ, thì sẽ được lãnh phần thưởng
dành cho bậc ngôn sứ ; ai đón tiếp một người công chính, vì người ấy là người công
chính, thì sẽ được lãnh phần thưởng dành cho bậc công chính.

42 "Và ai cho một trong những kẻ bé nhỏ này uống, dù chỉ một chén nước lã thôi, vì
kẻ ấy là môn đệ của Thầy, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần
thưởng đâu."

11,1 Ra chỉ thị cho mười hai môn đệ xong, Đức Giê-su rời chỗ đó, đi dạy dỗ và rao
giảng trong các thành thị trong miền.

2 Ông Gio-an lúc ấy đang ngồi tù, nghe biết những việc Đức Ki-tô làm, liền sai môn
đệ đến hỏi Người rằng : 3 "Thưa Thầy, Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là
chúng tôi còn phải đợi ai khác ?" 4 Đức Giê-su trả lời : "Các anh cứ về thuật lại cho
ông Gio-an những điều mắt thấy tai nghe : 5 Người mù xem thấy, kẻ què được đi,
người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin
Mừng, 6 và phúc thay người nào không vấp ngã vì tôi."

7 Họ đi rồi, Đức Giê-su bắt đầu nói với đám đông về ông Gio-an rằng : "Anh em ra
xem gì trong hoang địa ? Một cây sậy phất phơ trước gió chăng ? 8 Thế thì anh em ra
xem gì ? Một người mặc gấm vóc lụa là chăng ? Kìa những kẻ mặc gấm vóc lụa là thì
ở trong cung điện nhà vua. 9 Thế thì anh em ra xem gì ? Một vị ngôn sứ chăng ?
Đúng thế đó ; mà tôi nói cho anh em biết, đây còn hơn cả ngôn sứ nữa. 10 Chính ông
là người Kinh Thánh đã nói tới khi chép rằng : Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước mặt
Con, người sẽ dọn đường cho Con đến.

11 "Tôi nói thật với anh em : trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ, chưa từng có ai cao trọng hơn ông Gio-an Tẩy Giả. Tuy nhiên, kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời còn cao trọng hơn ông. 12 Từ thời ông Gio-an Tẩy Giả cho đến bây giờ, Nước Trời phải đương đầu với sức mạnh, ai mạnh sức thì chiếm được. 13 Cho đến ông Gio-an, tất cả các ngôn sứ cũng như Lề Luật đều đã nói tiên tri. 14 Và nếu anh em chịu tin lời tôi, thì ông Gio-an chính là Ê-li-a, người phải đến. 15 Ai có tai thì nghe.

16 "Tôi phải ví thế hệ này với ai ? Họ giống như lũ trẻ ngồi ngoài chợ gọi lũ trẻ khác, 17 và nói :

"Tụi tôi thổi sáo cho các anh,
mà các anh không nhảy múa ;
tụi tôi hát bài đưa đám,
mà các anh không đấm ngực khóc than."

18 Thật vậy, ông Gio-an đến, không ăn không uống, thì thiên hạ bảo : "Ông ta bị quỷ ám." 19 Con Người đến, cũng ăn cũng uống như ai, thì thiên hạ lại bảo : "Đây là tay ăn nhậu, bạn bè với quân thu thuế và phường tội lỗi." Nhưng đức Khôn Ngoan được chứng minh bằng hành động."

20 Bấy giờ Người bắt đầu quở trách các thành đã chứng kiến phần lớn các phép lạ Người làm mà không sám hối :

21 "Khốn cho ngươi, hỡi Kho-ra-din ! Khốn cho ngươi, hỡi Bết-xai-đa ! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các ngươi mà được làm tại Tia và Xi-đôn, thì họ đã mặc áo vải thô, rắc tro lên đầu tỏ lòng sám hối. 22 Vì thế, Ta nói cho các ngươi hay : đến ngày phán xét, thành Tia và thành Xi-đôn còn được xử khoan hồng hơn các ngươi. 23 Còn ngươi nữa, hỡi Ca-phác-na-um, ngươi tưởng sẽ được nâng lên đến tận trời ư ? Ngươi sẽ phải nhào xuống tận âm phủ ! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi ngươi mà được làm tại Xơ-đôm, thì thành ấy đã tồn tại cho đến ngày nay. 24 Vì thế, Ta nói cho các ngươi hay : đến ngày phán xét, đất Xơ-đôm còn được xử khoan hồng hơn các ngươi."

25 Vào lúc ấy, Đức Giê-su cất tiếng nói : "Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. 26 Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha.

27 "Cha tôi đã giao phó mọi sự cho tôi. Và không ai biết rõ người Con, trừ Chúa Cha ; cũng như không ai biết rõ Chúa Cha, trừ người Con và kẻ mà người Con muốn mặc khải cho.

28 "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. 29 Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. 30 Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng."

12,1 Hôm ấy, vào ngày sa-bát, Đức Giê-su đi băng qua một cánh đồng lúa ; các môn đệ thấy đói và bắt đầu bứt lúa ăn. 2 Người Pha-ri-sêu thấy vậy, mới nói với Đức Giê-su: "Ông coi, các môn đệ ông làm điều không được phép làm ngày sa-bát !" 3 Người đáp : "Các ông chưa đọc trong Sách sao ? Ông Đa-vít đã làm gì, khi ông và thuộc hạ đói bụng ? 4 Ông vào nhà Thiên Chúa, và đã cùng thuộc hạ ăn bánh tiến. Thứ bánh này, họ không được phép ăn, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi. 5 Hay các ông chưa đọc trong sách Luật rằng ngày sa-bát, các tư tế trong Đền Thờ vi phạm luật sa-bát mà không mắc tội đó sao ? 6 Tôi nói cho các ông hay : ở đây còn lớn hơn Đền Thờ nữa. - 7 Nếu các ông hiểu được ý nghĩa của câu này : Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế, ắt các ông đã chẳng lên án kẻ vô tội. 8 Quả thế, Con Người làm chủ ngày sa-bát."

9 Đức Giê-su bỏ đó mà đi vào hội đường của họ. 10 Tại đây, có người bị bại một tay. Người ta hỏi Đức Giê-su rằng : "Có được phép chữa bệnh ngày sa-bát không ?" Họ hỏi thế là để tố cáo Người. 11 Người đáp : "Ai trong các ông có một con chiên độc nhất bị sa hố ngày sa-bát, lại không nắm lấy nó và kéo lên sao ? 12 Mà người thì quý hơn chiên biết mấy ! Vì thế, ngày sa-bát được phép làm điều lành." 13 Rồi Đức Giê-su bảo người bại tay : "Anh giơ tay ra !" Người ấy giơ ra và tay liền trở lại bình thường lành

mạnh như tay kia. 14 Ra khỏi đó, nhóm Pha-ri-sêu bàn bạc để tìm cách giết Đức Giê-su.

15 Biết vậy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó. Dân chúng theo Người đông đảo và Người chữa lành hết. 16 Người còn cấm họ không được tiết lộ Người là ai. 17 Như thế là để ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a đã nói :
18 'Đây là người Tôi Trung Ta đã tuyển chọn, đây là người Ta yêu dấu : Ta hài lòng về Người. Ta cho Thần Khí Ta ngự trên Người. Người sẽ loan báo công lý trước muôn dân. 19 Người sẽ không cãi vã, không kêu to, chẳng ai nghe thấy Người lên tiếng giữa phố phường. 20 Cây lau bị giập, Người không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, chẳng nỡ tắt đi, cho đến khi Người đưa công lý đến toàn thắng, 21 và muôn dân đặt niềm hy vọng nơi danh Người.

22 Bấy giờ họ đem đến cho Đức Giê-su một người bị quỷ ám vừa mù lại vừa câm. Người chữa anh ta, khiến anh nói và thấy được. 23 Tất cả dân chúng đều sửng sốt và nói : "Ông này chẳng phải là Con vua Đa-vít sao ?" 24 Nghe vậy, những người Pha-ri-sêu nói rằng : "Ông này trừ được quỷ chỉ là nhờ dựa thế quỷ vương Bê-en-dê-bun."

25 Biết ý nghĩ của họ, Đức Giê-su nói : "Bất cứ nước nào tự chia rẽ, thì sẽ điêu tàn. Bất cứ thành nào hay nhà nào tự chia rẽ, thì sẽ không tồn tại. 26 Nếu Xa-tan trừ Xa-tan, thì Xa-tan tự chia rẽ : nước nó tồn tại sao được ? 27 Nếu tôi dựa thế Bê-en-dê-bun mà trừ quỷ, thì đệ tử các ông dựa thế ai mà trừ ? Bởi vậy, chính họ sẽ xét xử các ông. 28 Còn nếu tôi dựa vào Thần Khí của Thiên Chúa mà trừ quỷ, thì quả là triều đại Thiên Chúa đã đến giữa các ông.

29 "Làm sao người ta có thể vào nhà một kẻ mạnh và cướp của được, nếu không trói kẻ mạnh ấy trước đã, rồi mới cướp sạch nhà nó ?

30 "Ai không đi với tôi, là chống lại tôi ; và ai không cùng tôi thu góp, là phân tán. 31 Vì thế, tôi nói cho các ông hay : mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chứ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha. 32 Ai nói phạm đến

Con Người thì được tha ; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau.

33 "Cây mà tốt thì quả cũng tốt ; cây mà sâu thì quả cũng sâu, vì xem quả thì biết cây. 34 Loài rắn độc kia, xấu như các người, thì làm sao nói điều tốt được ? Vì lòng có đầy, miệng mới nói ra. 35 Người tốt thì rút cái tốt từ kho tàng tốt của mình ; kẻ xấu thì rút cái xấu từ kho tàng xấu của mình. 36 Tôi nói cho các người hay : đến Ngày phán xét, người ta sẽ phải trả lời về mọi điều vô ích mình đã nói. 37 Vì nhờ lời nói của anh mà anh sẽ được trắng án ; và cũng tại lời nói của anh mà anh sẽ bị kết án."

38 Bấy giờ có mấy kinh sư và mấy người Pha-ri-sêu nói với Đức Giê-su rằng : "Thưa Thầy, chúng tôi muốn thấy Thầy làm một dấu lạ." 39 Người đáp : "Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ngôn sứ Giô-na. 40 Quả thật, ông Giô-na đã ở trong bụng kình ngư ba ngày ba đêm thế nào, thì Con Người cũng sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm như vậy. 41 Trong cuộc phán xét, dân thành Ni-ni-vê sẽ chỗi dậy cùng với thế hệ này và sẽ kết án họ, vì xưa dân ấy đã sám hối khi nghe ông Giô-na rao giảng ; mà đây thì còn hơn ông Giô-na nữa. 42 Trong cuộc phán xét, nữ hoàng Phương Nam sẽ đứng lên cùng với thế hệ này, và bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã từ tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan của vua Sa-lô-môn ; mà đây thì còn hơn vua Sa-lô-môn nữa.

43 "Khi thần ô uế xuất khỏi một người, thì nó đi rảo qua những nơi khô cháy, tìm chốn nghỉ ngơi mà tìm không ra. 44 Bấy giờ nó nói : "Ta sẽ trở về nhà ta, nơi ta đã bỏ ra đi." Khi đến nơi, nó thấy nhà để trống, lại được quét tước, trang hoàng hẳn hoi. 45 Nó liền đi kéo thêm bảy thần khác dữ hơn nó, và chúng vào ở đó. Rốt cuộc, tình trạng của người ấy lại còn tệ hơn trước. Thế hệ gian ác này rồi cũng sẽ bị như vậy."

46 Người còn đang nói với đám đông, thì có mẹ và anh em của Người đứng bên ngoài, tìm cách nói chuyện với Người. 47 Có kẻ thưa Người rằng : "Thưa Thầy, có mẹ và anh em Thầy đang đứng ngoài kia, tìm cách nói chuyện với Thầy." 48 Người bảo kẻ ấy rằng : "Ai là mẹ tôi ? Ai là anh em tôi ?" 49 Rồi Người giơ tay chỉ các môn đệ và nói :

"Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. 50 Vì phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi, Đấng ngự trên trời, người ấy là anh chị em tôi, là mẹ tôi."

13,1 Hôm ấy, Đức Giê-su từ trong nhà đi ra ngồi ở ven Biển Hồ. 2 Dân chúng tụ họp bên Người rất đông, nên Người phải xuống thuyền mà ngồi, còn tất cả dân chúng thì đứng trên bờ. 3 Người dùng dụ ngôn mà nói với họ nhiều điều. Người nói : "Người gieo giống đi ra gieo giống. 4 Trong khi người ấy gieo, thì có những hạt rơi xuống vệ đường, chim chóc đến ăn mất. 5 Có những hạt rơi trên nơi sỏi đá, chỗ đất không có nhiều ; nó mọc ngay, vì đất không sâu ; 6 nhưng khi nắng lên, nó liền bị cháy, và vì thiếu rễ nên bị chết khô. 7 Có những hạt rơi vào bụi gai, gai mọc lên làm nó chết nghẹt. 8 Có những hạt lại rơi nhằm đất tốt, nên sinh hoa kết quả : hạt được gấp trăm, hạt được sáu chục, hạt được ba chục. 9 Ai có tai thì nghe."

10 Các môn đệ đến gần hỏi Đức Giê-su rằng : "Sao Thầy lại dùng dụ ngôn mà nói với họ ?" 11 Người đáp : "Bởi vì anh em thì được ơn hiểu biết các mầu nhiệm Nước Trời, còn họ thì không. 12 Ai đã có thì được cho thêm, và sẽ có dư thừa ; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy mất. 13 Bởi thế, nếu Thầy dùng dụ ngôn mà nói với họ, là vì họ nhìn mà không nhìn, nghe mà không nghe không hiểu. 14 Thế là đối với họ đã ứng nghiệm lời sấm của ngôn sứ I-sai-a, rằng : Các ngươi có lắng tai nghe cũng chẳng hiểu, có trố mắt nhìn cũng chẳng thấy ; 15 vì lòng dân này đã ra chai đá : chúng đã bịt tai nhắm mắt, kẻo mắt chúng thấy, tai chúng nghe, và lòng hiểu được mà hoán cải, và rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành.

16 "Còn anh em, mắt anh em thật có phúc vì được thấy, tai anh em thật có phúc, vì được nghe. 17 Quả thế, Thầy bảo thật anh em, nhiều ngôn sứ và nhiều người công chính đã mong mỏi thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe.

18 "Vậy anh em hãy nghe dụ ngôn người gieo giống. 19 Hễ ai nghe lời rao giảng Nước Trời mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp đi điều đã gieo trong lòng người ấy : đó là kẻ đã được gieo bên vệ đường. 20 Còn kẻ được gieo trên nơi sỏi đá, đó là kẻ nghe Lời

và liền vui vẻ đón nhận. 21 Nhưng nó không đâm rễ mà là kẻ nhất thời : khi gặp gian nan hay bị ngược đãi vì Lời, nó vấp ngã ngay. 22 Còn kẻ được gieo vào bụi gai, đó là kẻ nghe Lời, nhưng nỗi lo lắng sự đời, và bả vinh hoa phú quý bóp nghẹt, khiến Lời không sinh hoa kết quả gì. 23 Còn kẻ được gieo trên đất tốt, đó là kẻ nghe Lời và hiểu, thì tất nhiên sinh hoa kết quả và làm ra, kẻ được gấp trăm, kẻ được sáu chục, kẻ được ba chục."

24 Đức Giê-su trình bày cho dân chúng nghe một dụ ngôn khác : "Nước Trời ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. 25 Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất. 26 Khi lúa mọc lên và trổ bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện. 27 Đầy tớ mới đến thưa chủ nhà rằng : "Thưa ông, không phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng ông sao ? Thế thì cỏ lùng ở đâu mà ra vậy ?" 28 Ông đáp : "Kẻ thù đã làm đó !" Đầy tớ nói : "Vậy ông có muốn chúng tôi ra đi gom lại không ?" 29 Ông đáp : "Đừng, sợ rằng khi gom cỏ lùng, các anh làm bật luôn rễ lúa. 30 Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt : hãy gom cỏ lùng lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi."

31 Đức Giê-su còn trình bày cho họ nghe một dụ ngôn khác. Người nói : "Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình. 32 Tuy nó là loại nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, thì lại là thứ lớn nhất ; nó trở thành cây, đến nỗi chim trời tới làm tổ trên cành được."

33 Người còn kể cho họ một dụ ngôn khác : "Nước Trời cũng giống như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba thúng bột, cho đến khi tất cả bột dậy men."

34 Tất cả các điều ấy, Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói với đám đông ; và Người không nói gì với họ mà không dùng dụ ngôn, 35 hầu ứng nghiệm lời sấm của ngôn sứ : Mở miệng ra, tôi sẽ kể dụ ngôn, công bố những điều được giữ kín từ tạo thiên lập địa.

36 Bấy giờ, Đức Giê-su bỏ đám đông mà về nhà. Các môn đệ lại gần Người và thưa
rằng: "Xin Thầy giải nghĩa dụ ngôn cỏ lùng trong ruộng cho chúng con nghe." 37
Người đáp : "Kẻ gieo hạt giống tốt là Con Người. 38 Ruộng là thế gian. Hạt giống tốt,
đó là con cái Nước Trời. Cỏ lùng là con cái Ác Thần. 39 Kẻ thù đã gieo cỏ lùng là ma
quỷ. Mùa gặt là ngày tận thế. Thợ gặt là các thiên thần. 40 Vậy, như người ta nhặt cỏ
lùng rồi lấy lửa đốt đi thế nào, thì đến ngày tận thế cũng sẽ xảy ra như vậy. 41 Con
Người sẽ sai các thiên thần của Người tập trung mọi kẻ làm gương mù gương xấu và
mọi kẻ làm điều gian ác, mà tống ra khỏi Nước của Người, 42 rồi quăng chúng vào lò
lửa ; ở đó, chúng sẽ phải khóc lóc nghiến răng. 43 Bấy giờ người công chính sẽ chói
lọi như mặt trời, trong Nước của Cha họ. Ai có tai thì nghe.

44 "Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng. Có người kia gặp
được thì liền chôn giấu lại, rồi vui mừng đi bán tất cả những gì mình có mà mua thửa
ruộng ấy.

45 "Nước Trời lại cũng giống như chuyện một thương gia đi tìm ngọc đẹp. 46 Tìm
được một viên ngọc quý, ông ta ra đi, bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc
ấy.

47 "Nước Trời lại còn giống như chuyện chiếc lưới thả xuống biển, gom được đủ thứ
cá. 48 Khi lưới đầy, người ta kéo lên bãi, rồi ngồi nhặt cá tốt cho vào giỏ, còn cá xấu
thì vứt ra ngoài. 49 Đến ngày tận thế, cũng sẽ xảy ra như vậy. Các thiên thần sẽ xuất
hiện và tách biệt kẻ xấu ra khỏi hàng ngũ người công chính, 50 rồi quăng chúng vào
lò lửa. Ở đó, chúng sẽ phải khóc lóc nghiến răng.

51 "Anh em có hiểu tất cả những điều ấy không ?" Họ đáp : "Thưa hiểu." 52 Người
bảo họ : "Bởi vậy, bất cứ kinh sư nào đã được học hỏi về Nước Trời, thì cũng giống
như chủ nhà kia lấy ra từ trong kho tàng của mình cả cái mới lẫn cái cũ."

53 Khi Đức Giê-su kể các dụ ngôn ấy xong, Người đi khỏi nơi đó. 54 Người về quê,
giảng dạy dân chúng trong hội đường của họ, khiến họ sửng sốt và nói : "Bởi đâu ông
ta được khôn ngoan và làm được những phép lạ như thế ? 55 Ông không phải là con

bác thợ sao ? Mẹ của ông không phải là bà Ma-ri-a ; anh em của ông không phải là các ông Gia-cô-bê, Giô-xếp, Si-môn và Giu-đa sao ? 56 Và chị em của ông không phải đều là bà con lối xóm với chúng ta sao ? Vậy bởi đâu ông ta được như thế ?" 57 Và họ vấp ngã vì Người. Nhưng Đức Giê-su bảo họ : "Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình và trong gia đình mình mà thôi." 58 Người không làm nhiều phép lạ tại đó, vì họ không tin.

14,1 Thời ấy, tiểu vương Hê-rô-đê nghe danh tiếng Đức Giê-su, 2 thì nói với những kẻ hầu cận rằng : "Đó chính là ông Gio-an Tẩy Giả ; ông đã từ cõi chết chỗi dậy, nên mới có quyền năng làm phép lạ." 3 Số là vua Hê-rô-đê đã bắt trói ông Gio-an và tống ngục vì bà Hê-rô-đi-a, vợ ông Phi-líp-phê, anh của nhà vua. 4 Ông Gio-an có nói với vua : "Ngài không được phép lấy bà ấy." 5 Vua muốn giết ông Gio-an, nhưng lại sợ dân chúng, vì họ coi ông là ngôn sứ. 6 Vậy, nhân ngày sinh nhật của vua Hê-rô-đê, con gái bà Hê-rô-đi-a đã biểu diễn một điệu vũ trước mặt quan khách, làm cho nhà vua vui thích. 7 Bởi đó, vua thề là hễ cô xin gì, vua cũng ban cho. 8 Nghe lời mẹ xui bảo, cô thưa rằng : "Xin ngài ban cho con, ngay tại chỗ, cái đầu ông Gio-an Tẩy Giả đặt trên mâm." 9 Nhà vua lấy làm buồn, nhưng vì đã trót thề, lại thề trước khách dự tiệc, nên truyền lệnh ban cho cô. 10 Vua sai người vào ngục chặt đầu ông Gio-an. 11 Người ta đặt đầu ông trên mâm, mang về trao cho cô, và cô ta đem đến cho mẹ. 12 Môn đệ ông đến lấy thi hài ông đem đi mai táng, rồi đi báo cho Đức Giê-su.

13 Nghe tin ấy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó, đi thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đông đảo dân chúng từ các thành đi bộ mà theo Người. 14 Ra khỏi thuyền, Đức Giê-su trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương, và chữa lành các bệnh nhân của họ.

15 Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người : "Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn." 16 Đức Giê-su bảo : "Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn." 17 Các ông đáp : "Ở đây, chúng con chỉ có vỏn vẹn năm cái bánh và hai con cá !" 18 Người bảo : "Đem lại đây cho Thầy !" 19 Rồi sau đó, Người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ. Người cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, và

bẻ ra, trao cho môn đệ. Và môn đệ trao cho dân chúng. 20 Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy. 21 Số người ăn có tới năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.

22 Đức Giê-su liền bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia trước, trong lúc Người giải tán dân chúng. 23 Giải tán họ xong, Người lên núi một mình mà cầu nguyện. Tối đến Người vẫn ở đó một mình. 24 Còn chiếc thuyền thì đã ra xa bờ đến cả mấy cây số, bị sóng đánh vì ngược gió. 25 Vào khoảng canh tư, Người đi trên mặt biển mà đến với các môn đệ. 26 Thấy Người đi trên mặt biển, các ông hoảng hốt bảo nhau : "Ma đấy !", và sợ hãi la lên. 27 Đức Giê-su liền bảo các ông : "Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ !" 28 Ông Phê-rô liền thưa với Người : "Thưa Ngài, nếu quả là Ngài, thì xin truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài." 29 Đức Giê-su bảo ông : "Cứ đến !" Ông Phê-rô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước, và đến với Đức Giê-su. 30 Nhưng thấy gió thổi thì ông đâm sợ, và khi bắt đầu chìm, ông la lên : "Thưa Ngài, xin cứu con với !" 31 Đức Giê-su liền đưa tay nắm lấy ông và nói : "Người đâu mà kém tin vậy ! Sao lại hoài nghi ?" 32 Khi thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng ngay. 33 Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói : "Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa !"

34 Khi qua biển rồi, thầy trò lên đất liền, vào Ghen-nê-xa-rét. 35 Dân địa phương nhận ra Đức Giê-su, liền tung tin ra khắp vùng, và người ta đem tất cả những kẻ đau ốm đến với Người. 36 Họ nài xin Người cho họ chỉ sờ vào tua áo của Người thôi, và ai đã sờ vào thì đều được khỏi.

15,1 Bấy giờ có mấy người Pha-ri-sêu và mấy kinh sư từ Giê-ru-sa-lem đến gặp Đức Giê-su và nói rằng : 2 "Sao môn đệ ông vi phạm truyền thống của tiền nhân, không chịu rửa tay khi dùng bữa ?" 3 Người trả lời : "Còn các ông, tại sao các ông dựa vào truyền thống của các ông mà vi phạm điều răn của Thiên Chúa ? 4 Quả thế, Thiên Chúa dạy : Ngươi hãy thờ cha kính mẹ ; kẻ nào nguyền rủa cha mẹ, thì phải bị xử tử. 5 Còn các ông, các ông lại bảo : "Ai nói với cha với mẹ rằng : những gì con có để giúp cha mẹ, đều là lễ phẩm dâng cho Chúa rồi, 6 thì người ấy không phải thờ cha kính mẹ

nữa". Như thế, các ông dựa vào truyền thống của các ông mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa.
7 Những kẻ đạo đức giả kia, ngôn sứ I-sai-a thật đã nói tiên tri rất đúng về các ông
rằng : 8 'Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta. 9
Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích, vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật
phàm nhân.

10 Sau đó, Đức Giê-su gọi đám đông lại mà bảo : "Hãy nghe và hiểu cho rõ : 11
Không phải cái vào miệng làm cho con người ra ô uế, nhưng cái từ miệng xuất ra, cái
đó mới làm cho con người ra ô uế."

12 Bấy giờ các môn đệ đến gần Đức Giê-su mà thưa rằng : "Thầy có biết không ?
Những người Pha-ri-sêu đã vấp phạm khi nghe Thầy nói lời ấy." 13 Đức Giê-su đáp :
"Cây nào mà Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời, đã không trồng, thì sẽ bị nhổ đi. 14
Cứ để mặc họ. Họ là những người mù dắt người mù. Mù mà lại dắt mù, cả hai sẽ lăn
cù xuống hố."

15 Ông Phê-rô thưa với Người : "Xin Thầy giải thích dụ ngôn cho chúng con." 16 Đức
Giê-su đáp : "Cả anh em nữa, bây giờ mà anh em vẫn còn ngu tối sao ? 17 Anh em
không hiểu rằng bất cứ cái gì vào miệng thì xuống bụng, rồi bị thải ra ngoài sao ? 18
Còn những cái gì từ miệng xuất ra, là phát xuất tự lòng, chính những cái ấy mới làm
cho con người ra ô uế. 19 Vì tự lòng phát xuất những ý định gian tà, những tội giết
người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng gian và vu khống. 20 Đó mới là
những cái làm cho con người ra ô uế ; còn ăn mà không rửa tay thì không làm cho
con người ra ô uế."

21 Ra khỏi đó, Đức Giê-su lui về miền Tia và Xi-đôn, 22 thì này có một người đàn bà
Ca-na-an, ở miền ấy đi ra, kêu lên rằng : "Lạy Ngài là con vua Đa-vít, xin dủ lòng
thương tôi ! Đứa con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm !" 23 Nhưng Người không đáp lại
một lời.

Các môn đệ lại gần xin với Người rằng : "Xin Thầy bảo bà ấy về đi, vì bà ấy cứ theo
sau chúng ta mà kêu mãi !" 24 Người đáp : "Thầy chỉ được sai đến với những con

chiên lạc của nhà Ít-ra-en mà thôi." 25 Bà ấy đến bái lạy mà thưa Người rằng : "Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi !" 26 Người đáp : "Không nên lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con." 27 Bà ấy nói : "Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống." 28 Bấy giờ Đức Giê-su đáp : "Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn sao thì sẽ được vậy." Từ giờ đó, con gái bà được khỏi.

29 Đức Giê-su xuống khỏi miền ấy, đến ven Biển Hồ Ga-li-lê. Người lên núi và ngồi ở đó. 30 Có những đám người đông đảo kéo đến cùng Người, đem theo những kẻ què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và nhiều bệnh nhân khác nữa. Họ đặt những kẻ ấy dưới chân Người và Người chữa lành, 31 khiến đám đông phải kinh ngạc vì thấy kẻ câm nói được, người tàn tật được lành, người què đi được, người mù xem thấy. Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Ít-ra-en.

32 Đức Giê-su gọi các môn đệ lại mà nói : "Thầy chạnh lòng thương đám đông, vì họ ở luôn với Thầy đã ba ngày rồi và họ không có gì ăn. Thầy không muốn giải tán họ, để họ nhịn đói mà về, sợ rằng họ bị xỉu dọc đường." 33 Các môn đệ thưa : "Trong nơi hoang vắng này, chúng con lấy đâu ra đủ bánh cho đám đông như vậy ăn no ?" 34 Đức Giê-su hỏi : "Anh em có mấy chiếc bánh ?" Các ông đáp : "Thưa có bảy chiếc bánh và một ít cá nhỏ." 35 Bấy giờ, Người truyền cho đám đông ngồi xuống đất. 36 Rồi Người cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông. 37 Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được bảy thúng đầy. 38 Số người ăn có tới bốn ngàn người đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con. 39 Sau khi giải tán đám đông, Đức Giê-su lên thuyền, sang miền Ma-ga-đan.

16,1 Bấy giờ, có những người thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc lại gần Đức Giê-su, và để thử Người, thì xin Người cho thấy một dấu lạ từ trời. 2 Người đáp : "Chiều đến, các ông nói : "Ráng vàng thì nắng", 3 rồi sớm mai, các ông nói : "Ráng trắng thì mưa". Cảnh sắc bầu trời thì các ông biết cắt nghĩa, còn thời điểm thì các ông lại không cắt nghĩa nổi. 4 Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ông Giô-na." Rồi Người bỏ họ mà đi.

5 Khi sang bờ bên kia, các môn đệ quên đem bánh. 6 Đức Giê-su bảo các ông : "Anh em phải cẩn thận, phải coi chừng men Pha-ri-sêu và Xa-đốc." 7 Các môn đệ nghĩ thầm rằng : "Tại chúng ta không đem bánh." 8 Nhưng, biết thế, Đức Giê-su nói : "Sao anh em lại nghĩ đến chuyện không có bánh, người đâu mà kém tin vậy ? 9 Anh em chưa hiểu ư ? Anh em không nhớ chuyện năm chiếc bánh nuôi năm ngàn người sao? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu giỏ ? 10 Rồi chuyện bảy chiếc bánh nuôi bốn ngàn người nữa ? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu thúng ? 11 Tại sao anh em không hiểu rằng Thầy chẳng có ý nói về bánh, khi Thầy nói : Anh em phải coi chừng men Pha-ri-sêu và Xa-đốc ?" 12 Bấy giờ các ông mới hiểu là Người không bảo phải coi chừng men bánh, mà phải coi chừng giáo lý Pha-ri-sêu và Xa-đốc.

13 Khi Đức Giê-su đến vùng kế cận thành Xê-da-rê Phi-líp-phê, Người hỏi các môn đệ rằng : "Người ta nói Con Người là ai ?" 14 Các ông thưa : "Kẻ thì nói là ông Gio-an Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Ê-li-a, có người lại cho là ông Giê-rê-mi-a hay một trong các vị ngôn sứ." 15 Đức Giê-su lại hỏi : "Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai ?" 16 Ông Si-môn Phê-rô thưa : "Thầy là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống." 17 Đức Giê-su nói với ông : "Này anh Si-môn con ông Giô-na, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời. 18 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết : anh là Phê-rô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. 19 Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Nước Trời : dưới đất, anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy ; dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy." 20 Rồi Người cấm ngặt các môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Ki-tô.

21 Từ lúc đó, Đức Giê-su Ki-tô bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết : Người phải đi Giê-ru-sa-lem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại. 22 Ông Phê-rô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người : "Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy !" 23 Nhưng Đức Giê-su quay lại bảo ông Phê-rô : "Xa-tan, lui lại đàng sau Thầy ! Anh cản

lối Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người."

24 Rồi Đức Giê-su nói với các môn đệ : "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. 25 Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất ; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy. 26 Vì nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì ? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình ?

27 "Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Người, cùng với các thiên thần của Người, và bấy giờ, Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm. 28 Thầy bảo thật anh em : trong số người có mặt ở đây, có những kẻ sẽ không phải nếm sự chết trước khi thấy Con Người đến hiển trị."

17,1 Sáu ngày sau, Đức Giê-su đem các ông Phê-rô, Gia-cô-bê và Gio-an là em ông Gia-cô-bê đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, tới một ngọn núi cao. 2 Rồi Người biến đổi hình dạng trước mặt các ông. Dung nhan Người chói lọi như mặt trời, và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng. 3 Và bỗng các ông thấy ông Mô-sê và ông Ê-li-a hiện ra đàm đạo với Người. 4 Bấy giờ ông Phê-rô thưa với Đức Giê-su rằng : "Lạy Ngài, chúng con ở đây, thật là hay ! Nếu Ngài muốn, con xin dựng tại đây ba cái lều, một cho Ngài, một cho ông Mô-sê, và một cho ông Ê-li-a." 5 Ông còn đang nói, chợt có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, và có tiếng từ đám mây phán rằng : "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Các ngươi hãy vâng nghe lời Người !" 6 Nghe vậy, các môn đệ kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất. 7 Bấy giờ Đức Giê-su lại gần, chạm vào các ông và bảo : "Chỗi dậy đi, đừng sợ !" 8 Các ông ngước mắt lên, không thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Giê-su mà thôi.

9 Đang khi thầy trò từ trên núi xuống, Đức Giê-su truyền cho các ông rằng : "Đừng nói cho ai hay thị kiến ấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết chỗi dậy." 10 Các môn đệ hỏi Người rằng : "Vậy sao các kinh sư lại nói Ê-li-a phải đến trước ?" 11 Người đáp : "Ông Ê-li-a phải đến để chỉnh đốn mọi sự. 12 Nhưng Thầy nói cho anh em biết : ông Ê-li-a đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn xử với ông theo ý họ muốn. Con Người

cũng sẽ phải đau khổ vì họ như thế." 13 Bấy giờ các môn đệ hiểu Người có ý nói về ông Gio-an Tẩy Giả.

14 Khi thầy trò đến với đám đông, thì có một người tới quỳ xuống trước mặt Đức Giê-su 15 và nói : "Thưa Ngài, xin thương xót con trai tôi, vì cháu bị kinh phong và bệnh tình nặng lắm : nhiều lần ngã vào lửa, và cũng nhiều lần ngã xuống nước. 16 Tôi đã đem cháu đến cho các môn đệ Ngài chữa, nhưng các ông không chữa được." 17 Đức Giê-su đáp : "Ôi thế hệ cứng lòng không chịu tin và gian tà ! Tôi còn phải ở với các người cho đến bao giờ, còn phải chịu đựng các người cho đến bao giờ nữa ? Đem cháu lại đây cho tôi." 18 Đức Giê-su quát mắng tên quỷ, quỷ liền xuất, và đứa bé được khỏi ngay từ giờ đó.

19 Bấy giờ các môn đệ đến gần hỏi riêng Đức Giê-su rằng : "Tại sao chúng con đây lại không trừ nổi tên quỷ ấy ?" 20 Người nói với các ông : "Tại anh em kém tin ! Thầy bảo thật anh em : nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì dù anh em có bảo núi này : "rời khỏi đây, qua bên kia !" nó cũng sẽ qua, và sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được. 21 Giống quỷ này không chịu ra, nếu người ta không ăn chay cầu nguyện."

22 Khi thầy trò tụ họp ở miền Ga-li-lê, Đức Giê-su nói với các ông : "Con Người sắp bị nộp vào tay người đời, 23 họ sẽ giết chết Người, và ngày thứ ba Người sẽ chỗi dậy." Các môn đệ buồn phiền lắm. 24 Khi thầy trò tới Ca-phác-na-um, thì những người thu thuế cho đền thờ đến hỏi ông Phê-rô : "Thầy các ông không nộp thuế sao ?" 25 Ông đáp : "Có chứ !" Ông về tới nhà, Đức Giê-su hỏi đón ông : "Anh Si-môn, anh nghĩ sao ? Vua chúa trần gian bắt ai đóng sưu nộp thuế ? Con cái mình hay người ngoài ?" 26 Ông Phê-rô đáp : "Thưa, người ngoài." Đức Giê-su liền bảo : "Vậy thì con cái được miễn. 27 Nhưng để khỏi làm gai mắt họ, anh ra biển thả câu ; con cá nào câu được trước hết, thì bắt lấy, mở miệng nó ra : anh sẽ thấy một đồng tiền bốn quan ; anh lấy đồng tiền ấy, nộp thuế cho họ, phần của Thầy và phần của anh."

18,1 Lúc ấy, các môn đệ lại gần hỏi Đức Giê-su rằng : "Thưa Thầy, ai là người lớn nhất trong Nước Trời ?" 2 Đức Giê-su liền gọi một em nhỏ đến, đặt vào giữa các ông 3

và bảo : "Thầy bảo thật anh em : nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.

4 "Vậy ai tự hạ, coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời.

5 "Còn ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh Thầy, là tiếp đón chính Thầy. 6 Nhưng ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin Thầy đây phải sa ngã, thì thà treo cối đá lớn vào cổ nó mà xô cho chìm xuống đáy biển còn hơn. 7 Khốn cho thế gian, vì làm cớ cho người ta sa ngã. Tất nhiên phải có những cớ gây sa ngã, nhưng khốn cho kẻ làm cớ cho người ta sa ngã.

8 "Nếu tay hoặc chân anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi ; thà cụt tay cụt chân mà được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai tay hai chân mà bị ném vào lửa đời đời. 9 Nếu mắt anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi ; thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào lửa hoả ngục.

10 "Anh em hãy coi chừng, chớ khinh một ai trong những kẻ bé mọn này ; quả thật, Thầy nói cho anh em biết : các thiên thần của họ ở trên trời không ngừng chiêm ngưỡng nhan Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. 11 Vì Con Người đến để cứu cái gì đã hư mất.

12 "Anh em nghĩ sao ? Ai có một trăm con chiên mà có một con đi lạc, lại không để chín mươi chín con kia trên núi mà đi tìm con chiên lạc sao ? 13 Và nếu may mà tìm được, thì Thầy bảo thật anh em, người ấy vui mừng vì con chiên đó, hơn là vì chín mươi chín con không bị lạc. 14 Cũng vậy, Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất.

15 "Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó, một mình anh với nó mà thôi. Nếu nó chịu nghe anh, thì anh đã chinh phục được người anh em. 16 Còn nếu nó không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết, căn cứ vào lời hai hoặc ba chứng nhân. 17 Nếu nó không nghe họ, thì hãy đi thưa Hội Thánh. Nếu Hội Thánh mà nó cũng chẳng nghe, thì hãy kể nó như một người ngoại hay một người thu thuế.

18 "Thầy bảo thật anh em : dưới đất, anh em cầm buộc những điều gì, trên trời cũng cầm buộc như vậy ; dưới đất, anh em tháo cởi những điều gì, trên trời cũng tháo cởi như vậy.

19 "Thầy còn bảo thật anh em : nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho. 20 Vì ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ."

21 Bấy giờ, ông Phê-rô đến gần Đức Giê-su mà hỏi rằng : "Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần ? Có phải bảy lần không ?" 22 Đức Giê-su đáp : "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy."

23 Vì thế, Nước Trời cũng giống như chuyện một ông vua kia muốn đòi các đầy tớ của mình thanh toán sổ sách. 24 Khi nhà vua vừa bắt đầu, thì người ta dẫn đến một kẻ mắc nợ vua mười ngàn yến vàng. 25 Y không có gì để trả, nên tôn chủ ra lệnh bán y cùng tất cả vợ con, tài sản mà trả nợ. 26 Bấy giờ, tên đầy tớ ấy sấp mình xuống bái lạy : "Thưa Ngài, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả hết." 27 Tôn chủ của tên đầy tớ ấy liền chạnh lòng thương, cho y về và tha luôn món nợ. 28 Nhưng vừa ra đến ngoài, tên đầy tớ ấy gặp một người đồng bạn, mắc nợ y một trăm quan tiền. Y liền túm lấy, bóp cổ mà bảo : "Trả nợ cho tao !" 29 Bấy giờ, người đồng bạn sấp mình xuống năn nỉ : "Thưa anh, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả anh." 30 Nhưng y không chịu, cứ tống anh ta vào ngục cho đến khi trả xong nợ. 31 Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của y buồn lắm, mới đi trình bày với tôn chủ đầu đuôi câu chuyện. 32 Bấy giờ, tôn chủ cho đòi y đến và bảo : "Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi, vì ngươi đã van xin ta, 33 thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót ngươi sao ?" 34 Rồi tôn chủ nổi cơn thịnh nộ, trao y cho lính hành hạ, cho đến ngày y trả hết nợ cho ông. 35 Ấy vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình."

19,1 Khi Đức Giê-su giảng dạy những điều ấy xong, Người rời khỏi miền Ga-li-lê và đi
đến miền Giu-đê, bên kia sông Gio-đan. 2 Dân chúng lũ lượt đi theo Người, và Người
đã chữa họ ở đó. 3 Có mấy người Pha-ri-sêu đến gần Đức Giê-su để thử Người. Họ nói
: "Thưa Thầy, có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không ?" 4 Người đáp :
"Các ông không đọc thấy điều này sao : "Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hoá đã làm ra con
người có nam có nữ", 5 và Người đã phán : "Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó
với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt." 6 Như vậy, họ không còn là hai,
nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không
được phân ly." 7 Họ thưa với Người : "Thế sao ông Mô-sê lại truyền dạy cấp giấy ly dị
mà rẫy vợ ?" 8 Người bảo họ : "Vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Mô-sê đã cho
phép các ông rẫy vợ, chứ thuở ban đầu, không có thế đâu. 9 Tôi nói cho các ông biết
: Ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội
ngoại tình."

10 Các môn đệ thưa Người : "Nếu làm chồng mà phải như thế đối với vợ, thì thà đừng
lấy vợ còn hơn." 11 Nhưng Người nói với các ông : "Không phải ai cũng hiểu được câu
nói ấy, nhưng chỉ những ai được Thiên Chúa cho hiểu mới hiểu. 12 Quả vậy, có những
người không kết hôn vì từ khi lọt lòng mẹ, họ đã không có khả năng ; có những người
không thể kết hôn vì bị người ta hoạn ; lại có những người tự ý không kết hôn vì Nước
Trời. Ai hiểu được thì hiểu."

13 Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giê-su, để Người đặt tay trên chúng và
cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng. 14 Nhưng Đức Giê-su nói : "Cứ để trẻ em đến
với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời là của những ai giống như chúng." 15
Người đặt tay trên chúng, rồi đi khỏi nơi đó.

16 Bấy giờ có một người đến thưa Đức Giê-su rằng : "Thưa Thầy, tôi phải làm điều gì
tốt để được hưởng sự sống đời đời ?" 17 Đức Giê-su đáp : "Sao anh hỏi tôi về điều tốt
? Chỉ có một Đấng tốt lành mà thôi. Nếu anh muốn vào cõi sống, thì hãy giữ các điều
răn." 18 Người ấy hỏi : "Điều răn nào ?" Đức Giê-su đáp : "Ngươi không được giết
người. Ngươi không được ngoại tình. Ngươi không được trộm cắp. Ngươi không được
làm chứng gian. 19 Ngươi phải thờ cha kính mẹ", và "Ngươi phải yêu đồng loại như

yêu chính mình." 20 Người thanh niên ấy nói : "Tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ, tôi còn thiếu điều gì nữa không ?" 21 Đức Giê-su đáp : "Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi." 22 Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

23 Bấy giờ Đức Giê-su nói với các môn đệ của Người : "Thầy bảo thật anh em, người giàu có khó vào Nước Trời. 24 Thầy còn nói cho anh em biết : con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa." 25 Nghe nói vậy, các môn đệ vô cùng sửng sốt và nói : "Thế thì ai có thể được cứu ?" 26 Đức Giê-su nhìn thẳng vào các ông và nói : "Đối với loài người thì điều đó không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa, thì mọi sự đều có thể được."

27 Bấy giờ ông Phê-rô lên tiếng thưa Người : "Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy. Vậy chúng con sẽ được gì ?" 28 Đức Giê-su đáp : "Thầy bảo thật anh em : anh em là những người đã theo Thầy, thì đến thời tái sinh, khi Con Người ngự toà vinh hiển, anh em cũng sẽ được ngự trên mười hai toà mà xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en. 29 Và phàm ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống vĩnh cửu làm gia nghiệp.

30 "Nhiều kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót, và nhiều kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu."

20,1 "Nước Trời giống như chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra mướn thợ vào làm việc trong vườn nho của mình. 2 Sau khi đã thoả thuận với thợ là mỗi ngày một quan tiền, ông sai họ vào vườn nho làm việc. 3 Khoảng giờ thứ ba, ông lại trở ra, thấy có những người khác ở không, đang đứng ngoài chợ. 4 Ông cũng bảo họ : "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho, tôi sẽ trả cho các anh hợp lẽ công bằng." 5 Họ liền đi. Khoảng giờ thứ sáu, rồi giờ thứ chín, ông lại trở ra và cũng làm y như vậy. 6 Khoảng giờ mười một, ông trở ra và thấy còn có những người khác đứng đó, ông nói với họ : "Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết ?" 7 Họ đáp : "Vì không ai mướn

chúng tôi." Ông bảo họ : "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho !" 8 Chiều đến, ông chủ vườn nho bảo người quản lý : "Anh gọi thợ lại mà trả công cho họ, bắt đầu từ những người vào làm sau chót tới những người vào làm trước nhất." 9 Vậy những người mới vào làm lúc giờ mười một tiến lại, và lãnh được mỗi người một quan tiền. 10 Khi đến lượt những người vào làm trước nhất, họ tưởng sẽ được lãnh nhiều hơn, thế nhưng cũng chỉ lãnh được mỗi người một quan tiền. 11 Họ vừa lãnh vừa cằn nhằn gia chủ : 12 "Mấy người sau chót này chỉ làm có một giờ, thế mà ông lại coi họ ngang hàng với chúng tôi là những người đã phải làm việc nặng nhọc cả ngày, lại còn bị nắng nôi thiêu đốt." 13 Ông chủ trả lời cho một người trong bọn họ : "Này bạn, tôi đâu có xử bất công với bạn. Bạn đã chẳng thoả thuận với tôi là một quan tiền sao ? 14 Cầm lấy phần của bạn mà đi đi. Còn tôi, tôi muốn cho người vào làm sau chót này cũng được bằng bạn đó. 15 Chẳng lẽ tôi lại không có quyền tuỳ ý định đoạt về những gì là của tôi sao ? Hay vì thấy tôi tốt bụng, mà bạn đâm ra ghen tức ?" 16 Thế là những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu, còn những kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót. [Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít.]

17 Lúc sắp lên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-su đưa Nhóm Mười Hai đi riêng với mình, và dọc đường, Người nói với các ông : 18 "Này chúng ta lên Giê-ru-sa-lem, và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ kết án xử tử Người, 19 sẽ nộp Người cho dân ngoại nhạo báng, đánh đòn và đóng đinh vào thập giá và, ngày thứ ba, Người sẽ chỗi dậy." 20 Bấy giờ bà mẹ của các con ông Dê-bê-đê đến gặp Đức Giê-su, có các con bà đi theo ; bà bái lạy và kêu xin Người một điều. 21 Người hỏi bà : "Bà muốn gì ?" Bà thưa : "Xin Thầy truyền cho hai con tôi đây, một người ngồi bên hữu, một người bên tả Thầy trong Nước Thầy." 22 Đức Giê-su bảo : "Các người không biết các người xin gì ! Các người có uống nổi chén Thầy sắp uống không ?" Họ đáp : "Thưa uống nổi." 23 Đức Giê-su bảo : "Chén của Thầy, các người sẽ uống ; còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Cha Thầy đã chuẩn bị cho ai, thì kẻ ấy mới được."

24 Nghe vậy, mười môn đệ kia tức tối với hai anh em đó. 25 Nhưng Đức Giê-su gọi các ông lại và nói : "Anh em biết : thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. 26 Giữa anh em thì không được

như vậy : Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. 27 Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em. 28 Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người."

29 Khi Đức Giê-su và môn đệ ra khỏi thành Giê-ri-khô, dân chúng lũ lượt đi theo Người. 30 Và kìa có hai người mù ngồi ở vệ đường, vừa nghe Đức Giê-su đi ngang qua đó, liền kêu lên rằng : "Lạy Ngài, lạy Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương chúng tôi !" 31 Đám đông quát nạt, bảo họ im đi, nhưng họ càng kêu lớn hơn nữa : "Lạy Ngài, lạy Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương chúng tôi !" 32 Đức Giê-su dừng lại, gọi họ đến và nói : "Các anh muốn tôi làm gì cho các anh ?" 33 Họ thưa : "Lạy Ngài, xin cho mắt chúng tôi được mở ra !" 34 Đức Giê-su chạnh lòng thương, sờ vào mắt họ ; tức khắc, họ nhìn thấy được và đi theo Người.

21,1 Khi thầy trò đến gần thành Giê-ru-sa-lem và tới làng Bết-pha-ghê, phía núi Ô-liu, Đức Giê-su sai hai môn đệ và 2 bảo : "Các anh đi vào làng trước mặt kia, và sẽ thấy ngay một con lừa mẹ đang cột sẵn đó, có con lừa con bên cạnh. Các anh cởi dây ra và dắt về cho Thầy. 3 Nếu có ai nói gì với các anh, thì trả lời là Chúa cần đến chúng, Người sẽ gởi lại ngay." 4 Sự việc đó xảy ra như thế để ứng nghiệm lời ngôn sứ : 5 'Hãy bảo thiếu nữ Xi-on : Kìa Đức Vua của ngươi đang đến với ngươi hiền hậu ngồi trên lưng lừa, lưng lừa con, là con của một con vật chở đồ.

6 Các môn đệ ra đi và làm theo lời Đức Giê-su đã truyền. 7 Các ông dắt lừa mẹ và lừa con về, trải áo choàng của mình trên lưng chúng, và Đức Giê-su cỡi lên. 8 Một đám người rất đông cũng lấy áo choàng trải xuống mặt đường, một số khác lại chặt nhành chặt lá mà rải lên lối đi. 9 Dân chúng, người đi trước, kẻ theo sau, reo hò vang dậy: Hoan hô Con vua Đa-vít ! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa ! Hoan hô trên các tầng trời. 10 Khi Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem, cả thành náo động, và thiên hạ hỏi nhau : "Ông này là ai vậy ?" 11 Dân chúng trả lời : "Ngôn sứ Giê-su, người Na-da-rét, xứ Ga-li-lê đấy."

12 Đức Giê-su vào Đền Thờ, đuổi tất cả những người đang mua bán trong Đền Thờ,
lật bàn của những người đổi bạc và xô ghế của những kẻ bán bồ câu. 13 Rồi Người
bảo họ : "Đã có lời chép rằng : Nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện, thế mà các
ngươi lại biến thành sào huyệt của bọn cướp." 14 Có những kẻ mù loà, què quặt đến
với Người trong Đền Thờ, và Người đã chữa họ lành. 15 Nhưng các thượng tế và kinh
sư thấy những việc lạ lùng Người đã làm và thấy lũ trẻ reo hò trong Đền Thờ : "Hoan
hô Con vua Đa-vít !", thì tức tối 16 và nói với Người rằng : "Ông có nghe chúng nói gì
không ?" Đức Giê-su đáp : "Có ; nhưng còn lời này, các ông chưa bao giờ đọc sao : Ta
sẽ cho miệng con thơ trẻ nhỏ cất tiếng ngợi khen ?" 17 Rồi Người bỏ họ mà ra khỏi
thành, đến Bê-ta-ni-a và qua đêm tại đó.

18 Sáng sớm, khi trở vào thành, Người cảm thấy đói. 19 Trông thấy cây vả ở bên
đường, Người lại gần nhưng không tìm được gì cả, chỉ thấy lá thôi. Nên Người nói :
"Từ nay, không bao giờ mày có trái nữa !" Cây vả chết khô ngay lập tức. 20 Thấy vậy,
các môn đệ ngạc nhiên nói : "Sao cây vả lại chết khô ngay lập tức như thế ?" 21 Đức
Giê-su trả lời : "Thầy bảo thật anh em, nếu anh em tin và không chút nghi nan, thì
chẳng những anh em làm được điều Thầy vừa làm cho cây vả, mà hơn nữa, anh em
có bảo núi này : "Dời chỗ đi, nhào xuống biển !", thì sự việc sẽ xảy ra như thế. 22 Tất
cả những gì anh em lấy lòng tin mà xin khi cầu nguyện, thì anh em sẽ được."

23 Đức Giê-su vào Đền Thờ, và trong khi Người giảng dạy, các thượng tế và kỳ mục
trong dân đến gần Người và hỏi : "Ông lấy quyền nào mà làm các điều ấy ? Ai đã cho
ông quyền ấy ?" 24 Đức Giê-su đáp : "Còn tôi, tôi chỉ xin hỏi các ông một điều thôi ;
nếu các ông trả lời được cho tôi, thì tôi cũng sẽ nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào
mà làm các điều ấy. 25 Vậy, phép rửa của ông Gio-an do đâu mà có ? Do Trời hay do
người ta ?" Họ mới nghĩ thầm : "Nếu mình nói : "Do Trời", thì ông ấy sẽ vặn lại : "Thế
sao các ông lại không tin ông ấy ?" 26 Còn nếu mình nói : "Do người ta", thì mình sợ
dân chúng, vì ai nấy đều cho ông Gio-an là một ngôn sứ." 27 Họ mới trả lời Đức Giê-
su : "Chúng tôi không biết." Người cũng nói với họ : "Tôi cũng vậy, tôi không nói cho
các ông là tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy."

28 Các ông nghĩ sao : Một người kia có hai con trai. Ông ta đến nói với người thứ
nhất: "Này con, hôm nay con hãy đi làm vườn nho." 29 Nó đáp : "Con không muốn
đâu !" Nhưng sau đó, nó hối hận, nên lại đi. 30 Ông đến gặp người thứ hai, và cũng
bảo như vậy. Nó đáp : "Thưa ngài, con đây !" nhưng rồi lại không đi. 31 Trong hai
người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha ?" Họ trả lời : "Người thứ nhất."
Đức Giê-su nói với họ : "Tôi bảo thật các ông : những người thu thuế và những cô gái
điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông. 32 Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công
chính cho các ông, mà các ông không tin ông ấy ; còn những người thu thuế và
những cô gái điếm lại tin. Phần các ông, khi đã thấy vậy rồi, các ông vẫn không chịu
hối hận mà tin ông ấy."

33 Các ông hãy nghe một dụ ngôn khác : "Có gia chủ kia trồng được một vườn nho ;
chung quanh vườn, ông rào giậu ; trong vườn, ông khoét bồn đạp nho, và xây một
tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa. 34 Gần đến mùa hái nho, ông sai
đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. 35 Bọn tá điền bắt các đầy tớ ông : chúng
đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ. 36 Ông lại sai một số đầy tớ khác
đông hơn trước : nhưng bọn tá điền cũng xử với họ y như vậy. 37 Sau cùng, ông sai
chính con trai mình đến gặp chúng, vì nghĩ rằng : "Chúng sẽ nể con ta." 38 Nhưng
bọn tá điền vừa thấy người con, thì bảo nhau : "Đứa thừa tự đây rồi ! Nào ta giết
quách nó đi, và đoạt lấy gia tài nó !" 39 Thế là chúng bắt lấy cậu, quăng ra bên ngoài
vườn nho, và giết đi. 40 Vậy xin hỏi : Khi ông chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì bọn tá
điền kia ?" 41 Họ đáp : "Ác giả ác báo, ông sẽ tru diệt bọn chúng, và cho các tá điền
khác canh tác vườn nho, để cứ đúng mùa, họ nộp hoa lợi cho ông." 42 Đức Giê-su
bảo họ : "Các ông chưa bao giờ đọc câu này trong Kinh Thánh sao ? Tảng đá thợ xây
nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình
kỳ diệu trước mắt chúng ta. 43 Bởi đó, tôi nói cho các ông hay : Nước Thiên Chúa,
Thiên Chúa sẽ lấy đi không cho các ông nữa, mà ban cho một dân biết làm cho Nước
ấy sinh hoa lợi. 44 [Ai ngã xuống đá này, kẻ ấy sẽ tan xương ; đá này rơi trúng ai, sẽ
làm người ấy nát thịt]."

45 Nghe những dụ ngôn Người kể, các thượng tế và người Pha-ri-sêu hiểu là Người
nói về họ. 46 Họ tìm cách bắt Người, nhưng lại sợ dân chúng, vì dân chúng cho Người
là một ngôn sứ.

22,1 Đức Giê-su lại dùng dụ ngôn mà nói với họ rằng : 2 "Nước Trời cũng giống như
chuyện một vua kia mở tiệc cưới cho con mình. 3 Nhà vua sai đầy tớ đi thỉnh các
quan khách đã được mời trước, xin họ đến dự tiệc, nhưng họ không chịu đến. 4 Nhà
vua lại sai những đầy tớ khác đi, và dặn họ : "Hãy thưa với quan khách đã được mời
rằng : Này cỗ bàn, ta đã dọn xong, bò tơ và thú béo đã hạ rồi, mọi sự đã sẵn. Mời
quý vị đến dự tiệc cưới !" 5 Nhưng quan khách không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi : kẻ
thì đi thăm trại, người thì đi buôn, 6 còn những kẻ khác lại bắt các đầy tớ của vua mà
sỉ nhục và giết chết. 7 Nhà vua liền nổi cơn thịnh nộ, sai quân đi tru diệt bọn sát nhân
ấy và thiêu huỷ thành phố của chúng. 8 Rồi nhà vua bảo đầy tớ : "Tiệc cưới đã sẵn
sàng rồi, mà những kẻ đã được mời lại không xứng đáng. 9 Vậy các ngươi đi ra các
ngã đường, gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới." 10 Đầy tớ liền đi ra các nẻo đường,
gặp ai, bất luận xấu tốt, cũng tập hợp cả lại, nên phòng tiệc cưới đã đầy thực khách.

11 "Bấy giờ nhà vua tiến vào quan sát khách dự tiệc, thấy ở đó có một người không
mặc y phục lễ cưới, 12 mới hỏi người ấy : "Này bạn, làm sao bạn vào đây mà lại
không có y phục lễ cưới ?" Người ấy câm miệng không nói được gì. 13 Nhà vua liền
bảo những người phục dịch : "Trói chân tay nó lại, quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài,
ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng ! 14 Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người
được chọn thì ít."

15 Bấy giờ những người Pha-ri-sêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách làm cho Đức Giê-su
phải lỡ lời mà mắc bẫy.

16 Họ sai các môn đệ của họ cùng đi với những người phe Hê-rô-đê, đến nói với Đức
Giê-su rằng : "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật và cứ sự thật mà
dạy đường lối của Thiên Chúa. Thầy cũng chẳng vị nể ai, vì Thầy không cứ bề ngoài
mà đánh giá người ta. 17 Vậy xin Thầy cho biết ý kiến : có được phép nộp thuế cho
Xê-da hay không ?"

18 Nhưng Đức Giê-su biết họ có ác ý, nên Người nói : "Tại sao các người lại thử tôi, hỡi những kẻ giả hình ! 19 Cho tôi xem đồng tiền nộp thuế !" Họ liền đưa cho Người một quan tiền. 20 Người hỏi họ : "Hình và danh hiệu này là của ai đây ?" 21 Họ đáp : "Của Xê-da." Bấy giờ, Người bảo họ : "Thế thì của Xê-da, trả về Xê-da ; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa." 22 Nghe vậy, họ ngạc nhiên và để Người lại đó mà đi.

23 Hôm đó, có những người thuộc nhóm Xa-đốc, đến gặp Đức Giê-su. Nhóm này chủ trương không có sự sống lại. Họ hỏi Người : 24 "Thưa Thầy, ông Mô-sê có nói : Nếu ai chết mà không có con, thì anh hay em của người ấy phải cưới lấy người vợ goá, để sinh con nối dòng cho anh hay em mình. 25 Mà, trong chúng tôi, nhà kia có bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, rồi chết, và vì không có con nối dòng, nên để vợ lại cho em. 26 Người thứ hai, rồi người thứ ba, cho đến hết bảy người, người nào cũng vậy. 27 Sau hết, người đàn bà ấy cũng chết. 28 Vậy, trong ngày sống lại, bà ấy sẽ là vợ ai trong số bảy người, vì tất cả đều đã lấy bà?" 29 Đức Giê-su trả lời họ : "Các ông lầm, vì không biết Kinh Thánh, cũng chẳng biết quyền năng Thiên Chúa. 30 Quả thế, trong ngày sống lại, người ta chẳng lấy vợ lấy chồng, nhưng sẽ giống như các thiên thần trên trời. 31 Còn về vấn đề kẻ chết sống lại, thì các ông không đọc lời Thiên Chúa đã phán cùng các ông sao ? 32 Người phán : Ta là Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-ác và Thiên Chúa của Gia-cóp. Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là của kẻ sống." 33 Dân chúng kinh ngạc khi nghe lời Người dạy.

34 Khi nghe tin Đức Giê-su đã làm cho nhóm Xa-đốc phải câm miệng, thì những người Pha-ri-sêu họp nhau lại. - 35 Rồi một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giê-su để thử Người rằng : 36 "Thưa Thầy, trong sách Luật Mô-sê, điều răn nào là điều răn trọng nhất ?" 37 Đức Giê-su đáp : "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. 38 Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất. 39 Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là : " Ngươi phải yêu người thân cận như chính mình. 40 Tất cả Luật Mô-sê và các sách ngôn sứ đều tuỳ thuộc vào hai điều răn ấy."

41 Những người Pha-ri-sêu đang tụ tập thì Đức Giê-su hỏi họ 42 rằng : "Các ông nghĩ sao về Đấng Ki-tô ? Người là con của ai ?" Họ thưa : "Con của vua Đa-vít." 43 Người hỏi : "Vậy tại sao vua Đa-vít, được Thần Khí soi sáng, lại gọi Người là Chúa Thượng, khi nói rằng : 44 Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi : bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt dưới chân Con ?

45 "Vậy nếu vua Đa-vít gọi Đấng Ki-tô là Chúa Thượng, thì làm sao Đấng Ki-tô lại là con vua ấy được ?" 46 Không ai đáp lại Người được một tiếng. Và từ ngày ấy, chẳng ai còn dám chất vấn Người nữa.

23,1 Bấy giờ, Đức Giê-su nói với dân chúng và các môn đệ Người rằng : 2 "Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy. 3 Vậy, tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm. 4 Họ bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì lại không buồn động ngón tay vào. 5 Họ làm mọi việc cốt để cho thiên hạ thấy. Quả vậy, họ đeo những hộp kinh thật lớn, mang những tua áo thật dài. 6 Họ ưa ngồi cỗ nhất trong đám tiệc, chiếm hàng ghế đầu trong hội đường, 7 ưa được người ta chào hỏi ở những nơi công cộng và được thiên hạ gọi là "ráp-bi".

8 "Phần anh em, thì đừng để ai gọi mình là "ráp-bi", vì anh em chỉ có một Thầy ; còn tất cả anh em đều là anh em với nhau. 9 Anh em cũng đừng gọi ai dưới đất này là cha của anh em, vì anh em chỉ có một Cha là Cha trên trời. 10 Anh em cũng đừng để ai gọi mình là người lãnh đạo, vì anh em chỉ có một vị lãnh đạo, là Đức Ki-tô. 11 Trong anh em, người làm lớn hơn cả, phải làm người phục vụ anh em. 12 Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống ; còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên.

13 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người khoá cửa Nước Trời không cho thiên hạ vào ! Các người đã không vào, mà những kẻ muốn vào, các người cũng không để họ vào. 14 Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người nuốt hết tài sản của các bà goá, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ, cho nên các người sẽ bị kết án nghiêm khắc hơn.

15 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người rảo khắp biển cả đất liền để rủ cho được một người theo đạo ; nhưng khi họ theo rồi, các người lại làm cho họ đáng xuống hoả ngục gấp đôi các người.

16 "Khốn cho các người, những kẻ dẫn đường mù quáng ! Các người bảo : "Ai chỉ Đền Thờ mà thề, thì có thề cũng như không ; còn ai chỉ vàng trong Đền Thờ mà thề, thì bị ràng buộc." 17 Đồ ngu si mù quáng ! Thế thì vàng hay Đền Thờ là nơi làm cho vàng nên của thánh, cái nào trọng hơn ? 18 Các người còn nói : "Ai chỉ bàn thờ mà thề, thì có thề cũng như không; nhưng ai chỉ lễ vật trên bàn thờ mà thề, thì bị ràng buộc." 19 Đồ mù quáng ! Thế thì lễ vật hay bàn thờ là nơi làm cho lễ vật nên của thánh, cái nào trọng hơn ? 20 Vậy ai chỉ bàn thờ mà thề, là chỉ bàn thờ và mọi sự trên bàn thờ mà thề. 21 Và ai chỉ Đền Thờ mà thề, là chỉ Đền Thờ và Đấng ngự ở đó mà thề. 22 Và ai chỉ trời mà thề, là chỉ ngai Thiên Chúa và cả Thiên Chúa ngự trên đó mà thề.

23 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người nộp thuế thập phân về bạc hà, thì là, rau húng, mà bỏ những điều quan trọng nhất trong Lề Luật là công lý, lòng nhân và thành tín. Các điều này vẫn cứ phải làm, mà các điều kia thì không được bỏ. 24 Quân dẫn đường mù quáng ! Các người lọc con muỗi, nhưng lại nuốt con lạc đà.

25 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện cướp bóc và ăn chơi vô độ. 26 Hỡi người Pha-ri-sêu mù quáng kia, hãy rửa bên trong chén đĩa cho sạch trước đã, để bên ngoài cũng được sạch.

27 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người giống như mồ mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế. 28 Các người cũng vậy, bên ngoài thì có vẻ công chính trước mặt thiên hạ, nhưng bên trong toàn là giả hình và gian ác !

29 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình ! Các người xây mồ cho các ngôn sứ và tô mả cho những người công chính. 30 Các người nói : "Nếu

như chúng ta sống vào thời của tổ tiên, hẳn chúng ta đã không thông đồng với các ngài mà đổ máu các ngôn sứ." 31 Như vậy, các người tự làm chứng rằng các người đúng là con cháu của những kẻ đã giết các ngôn sứ. 32 Thì các người đổ thêm cho đầy đấu tội của tổ tiên các người đi !

33 "Đồ mãng xà, nòi rắn độc kia ! Các người trốn đâu cho khỏi hình phạt hoả ngục ? 34 Vì thế, này tôi sai ngôn sứ, hiền nhân và kinh sư đến cùng các người : các người sẽ giết và đóng đinh người này vào thập giá, đánh đòn người kia trong hội đường và lùng bắt họ từ thành này đến thành khác. 35 Như vậy, máu của tất cả những người công chính đã đổ xuống đất, thì cũng đổ xuống đầu các người, từ máu ông A-ben, người công chính, đến máu ông Da-ca-ri-a, con ông Be-réc-gia, mà các người đã giết giữa đền thánh và bàn thờ. 36 Tôi bảo thật các người : tất cả những tội ấy sẽ đổ xuống đầu thế hệ này.

37 "Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem ! Ngươi giết các ngôn sứ và ném đá những kẻ được sai đến cùng ngươi ! Đã bao lần Ta muốn tập hợp con cái ngươi lại, như gà mẹ tập hợp gà con dưới cánh, mà các ngươi không chịu. 38 Thì này, nhà các ngươi sẽ bị bỏ hoang mặc cho các ngươi. 39 Thật vậy, Ta nói cho các ngươi hay, từ nay các ngươi sẽ không còn thấy Ta nữa, cho đến khi các ngươi nói : Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa !"

24,1 Khi Đức Giê-su từ trong Đền Thờ đi ra, thì các môn đệ của Người lại gần chỉ cho Người xem công trình kiến trúc Đền Thờ. 2 Nhưng Người nói : "Anh em nhìn thấy tất cả những cái đó, phải không ? Thầy bảo thật anh em : tại đây, sẽ không còn tảng đá nào trên tảng đá nào ; tất cả đều sẽ bị phá đổ." 3 Sau đó, lúc Người ngồi trên núi Ô-liu, các môn đệ tới gặp riêng Người và thưa : "Xin Thầy nói cho chúng con biết khi nào những sự việc ấy xảy ra, và cứ điểm nào mà biết ngày Thầy quang lâm và ngày tận thế ?"

4 Đức Giê-su đáp : "Anh em hãy coi chừng, đừng để ai lừa gạt anh em, 5 vì sẽ có nhiều kẻ mạo danh Thầy đến nói rằng : "Chính Ta đây là Đấng Ki-tô", và họ sẽ lừa gạt được nhiều người. 6 Anh em sẽ nghe có giặc giã và tin đồn giặc giã ; coi chừng,

đừng khiếp sợ, vì những việc đó phải xảy ra, nhưng chưa phải là tận cùng. 7 Quả thế, dân này sẽ nổi dậy chống dân kia, nước này chống nước nọ. Sẽ có những cơn đói kém, và những trận động đất ở nhiều nơi. 8 Nhưng tất cả những sự việc ấy chỉ là khởi đầu các cơn đau đớn.

9 "Bấy giờ, người ta sẽ nộp anh em, khiến anh em phải khốn quẫn, và người ta sẽ giết anh em ; anh em sẽ bị mọi dân tộc thù ghét vì danh Thầy. 10 Bấy giờ sẽ có nhiều người vấp ngã. Người ta sẽ nộp nhau và thù ghét nhau. 11 Sẽ có nhiều ngôn sứ giả xuất hiện và lừa gạt được nhiều người. 12 Vì tội ác gia tăng, nên lòng yêu mến của nhiều người sẽ nguội đi. 13 Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.

14 "Tin Mừng này về Vương Quốc sẽ được loan báo trên khắp thế giới, để làm chứng cho mọi dân tộc được biết. Và bấy giờ sẽ là tận cùng."

15 "Vậy, khi anh em thấy đặt trong nơi thánh Đồ Ghê Tởm Khốc Hại mà ngôn sứ Đa-ni-en đã nói đến người đọc hãy lo mà hiểu ! 16 thì bấy giờ ai ở miền Giu-đê, hãy trốn lên núi, 17 ai ở trên sân thượng thì đừng xuống lấy đồ đạc trong nhà, 18 ai ở ngoài đồng, đừng trở lại phía sau lấy áo choàng của mình. 19 Khốn cho những người mang thai và những người đang cho con bú trong những ngày đó ! 20 Anh em hãy cầu xin cho khỏi phải chạy trốn vào mùa đông hay ngày sa-bát. 21 Vì khi ấy sẽ có cơn gian nan khốn khổ đến mức từ thuở khai thiên lập địa cho đến bây giờ chưa khi nào xảy ra, và sẽ không bao giờ xảy ra như vậy nữa. 22 ếu những ngày ấy không được rút ngắn lại, thì không ai được cứu thoát ; nhưng, vì những người được tuyển chọn, các ngày ấy sẽ được rút ngắn

23 "Bấy giờ, nếu có ai bảo anh em : "Này, Đấng Ki-tô ở đây" hoặc "ở đó", thì anh em đừng tin. 24 Thật vậy, sẽ có những Ki-tô giả và ngôn sứ giả xuất hiện, đưa ra những dấu lạ lớn lao và những điềm thiêng, đến nỗi chúng lừa gạt cả những người đã được tuyển chọn, nếu có thể. 25 Thầy báo trước cho anh em đấy !

26 "Vậy, nếu người ta bảo anh em : "Này, Người ở trong hoang địa", anh em chớ ra đó ; "Kìa, Người ở trong phòng kín", anh em cũng đừng tin. 27 Vì, như chớp loé ra từ phương đông và chiếu sáng đến phương tây thế nào, thì cuộc quang lâm của Con Người cũng sẽ như vậy. 28 Xác chết nằm đâu, diều hâu tụ đó.

29 "Ngay sau những ngày gian nan ấy, thì mặt trời sẽ ra tối tăm, mặt trăng không còn chiếu sáng, các ngôi sao từ trời sa xuống và các quyền lực trên trời bị lay chuyển. 30 Bấy giờ, dấu hiệu của Con Người sẽ xuất hiện trên trời ; bấy giờ mọi chi tộc trên mặt đất sẽ đấm ngực và sẽ thấy Con Người rất uy nghi vinh hiển ngự giá mây trời mà đến. 31 Người sẽ sai các thiên sứ của Người thổi loa vang dậy, tập hợp những kẻ được Người tuyển chọn từ bốn phương, từ chân trời này đến chân trời kia.

32 "Anh em cứ lấy thí dụ cây vả mà học hỏi. Khi cành nó xanh tươi và đâm chồi nảy lộc, thì anh em biết là mùa hè đã đến gần. 33 Cũng vậy, khi thấy tất cả những điều đó, anh em hãy biết là Con Người đã đến gần, ở ngay ngoài cửa rồi. 34 Thầy bảo thật anh em : thế hệ này sẽ chẳng qua đi, trước khi mọi điều ấy xảy ra. 35 Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đâu. 36 Còn về ngày và giờ đó thì không ai biết được, ngay cả các thiên sứ trên trời hay cả người Con cũng không ; chỉ một mình Chúa Cha biết mà thôi.

37 "Quả thế, thời ông Nô-ê thế nào, thì ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. 38 Vì trong những ngày trước nạn hồng thuỷ, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu. 39 Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thuỷ ập tới cuốn đi hết thảy. Ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. 40 Bấy giờ, hai người đàn ông đang làm ruộng, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại ; 41 hai người đàn bà đang kéo cối xay, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại.

42 "Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. 43 Anh em hãy biết điều này : nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến, hẳn ông đã thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu. 44 Cho nên anh em cũng

vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.

45 "Vậy thì ai là người đầy tớ trung tín và khôn ngoan mà ông chủ đã đặt lên coi sóc gia nhân, để cấp phát lương thực cho họ đúng giờ đúng lúc ? 46 Phúc cho đầy tớ ấy nếu chủ về mà thấy anh ta đang làm như vậy. 47 Thầy bảo thật anh em, ông sẽ đặt anh ta lên coi sóc tất cả tài sản của mình. 48 Nhưng nếu tên đầy tớ xấu xa ấy nghĩ bụng : "Còn lâu chủ ta mới về", 49 thế rồi hắn bắt đầu đánh đập các đồng bạn, và chè chén với những bọn say sưa, 50 chủ của tên đầy tớ ấy sẽ đến vào ngày hắn không chờ, vào giờ hắn không biết, 51 và ông sẽ loại hắn ra, bắt chung số phận với những tên giả hình : ở đó, người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng."

25,1 "Bấy giờ, Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ cầm đèn ra đón chú rể. 2 Trong mười cô đó, thì có năm cô dại và năm cô khôn. 3 Quả vậy, các cô dại mang đèn mà không mang dầu theo. 4 Còn những cô khôn thì vừa mang đèn vừa mang chai dầu theo. 5 Vì chú rể đến chậm, nên các cô thiếp đi, rồi ngủ cả. 6 Nửa đêm, có tiếng la lên : "Chú rể kia rồi, ra đón đi !" 7 Bấy giờ tất cả các trinh nữ ấy đều thức dậy, và sửa soạn đèn. 8 Các cô dại nói với các cô khôn rằng : "Xin các chị cho chúng em chút dầu, vì đèn của chúng em tắt mất rồi !" 9 Các cô khôn đáp : "Sợ không đủ cho chúng em và cho các chị đâu, các chị ra hàng mà mua lấy thì hơn." 10 Đang lúc các cô đi mua, thì chú rể tới, và những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng cửa lại. 11 Sau cùng, mấy trinh nữ kia cũng đến gọi : "Thưa Ngài, thưa Ngài ! mở cửa cho chúng tôi với !" 12 Nhưng Người đáp : "Tôi bảo thật các cô, tôi không biết các cô là ai cả !" 13 Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào.

14 "Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ đến mà giao phó của cải mình cho họ. 15 Ông cho người này năm yến, người kia hai yến, người khác nữa một yến, tuỳ khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức, 16 người đã lãnh năm yến lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm yến khác. 17 Cũng vậy, người đã lãnh hai yến gây lời được hai yến khác. 18 Còn người đã lãnh một yến thì đi đào lỗ

chôn giấu số bạc của chủ. 19 Sau một thời gian lâu dài, ông chủ đến tính sổ với các
đầy tớ và thanh toán sổ sách với họ. 20 Người đã lãnh năm yến tiến lại gần, đưa năm
yến khác, và nói : "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm yến, tôi đã gây lời được
năm yến khác đây." 21 Ông chủ nói với người ấy : "Khá lắm ! Hỡi đầy tớ tài giỏi và
trung thành ! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy
vào mà hưởng niềm vui của chủ anh !" 22 Người đã lãnh hai yến cũng tiến lại gần và
nói : "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai yến, tôi đã gây lời được hai yến khác
đây." 23 Ông chủ nói với người ấy : "Khá lắm ! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành !
Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy vào mà hưởng
niềm vui của chủ anh !" 24 Rồi người đã lãnh một yến cũng tiến lại gần và nói : "Thưa
ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi. 25 Vì
thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu yến bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm
lấy !" 26 Ông chủ đáp : "Hỡi đầy tớ tồi tệ và biếng nhác ! Anh đã biết tôi gặt chỗ
không gieo, thu nơi không vãi, 27 thì đáng lý anh phải gởi số bạc của tôi vào ngân
hàng, để khi tôi đến, tôi thu được cả vốn lẫn lời chứ ! 28 Vậy các ngươi hãy lấy yến
bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yến. 29 Vì phàm ai đã có, thì được cho
thêm và sẽ có dư thừa ; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi. 30
Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài : ở đó, sẽ phải
khóc lóc nghiến răng."

31 "Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu,
bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người. 32 Các dân thiên hạ sẽ được tập
hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên
với dê. 33 Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái. 34 Bấy giờ Đức
Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng : "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc,
hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập
địa. 35 Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn ; Ta khát, các ngươi đã cho uống ; Ta là
khách lạ, các ngươi đã tiếp rước ; 36 Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc ; Ta đau
yếu, các ngươi đã thăm viếng ; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han." 37 Bấy giờ những
người công chính sẽ thưa rằng : "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói
mà cho ăn, khát mà cho uống ; 38 có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước ;

hoặc trần truồng mà cho mặc ? 39 Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu ?" 40 Đức Vua sẽ đáp lại rằng : "Ta bảo thật các ngươi : mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy." 41 Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng : "Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó. 42 Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn ; Ta khát, các ngươi đã không cho uống ; 43 Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước ; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc ; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng." 44 Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng : "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu ?" 45 Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng : "Ta bảo thật các ngươi : mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy." 46 Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời."

26,1 Khi Đức Giê-su giảng dạy tất cả những điều ấy xong, Người bảo các môn đệ của Người rằng : 2 "Anh em biết còn hai ngày nữa là đến lễ Vượt Qua, và Con Người sắp bị nộp để chịu đóng đinh vào thập giá."

3 Lúc ấy, các thượng tế và kỳ mục trong dân nhóm họp tại dinh của vị thượng tế tên là Cai-pha, 4 và cùng nhau quyết định dùng mưu bắt Đức Giê-su và giết đi. 5 Nhưng họ lại nói : "Không nên làm vào chính ngày lễ, kẻo gây náo động trong dân."

6 Đức Giê-su đang ở làng Bê-ta-ni-a tại nhà ông Si-mon Cùi, 7 thì có một người phụ nữ đến gần Người, mang theo một bình bạch ngọc, đựng một thứ dầu thơm đắt giá. Cô đổ dầu thơm trên đầu Người, lúc Người đang dùng bữa. 8 Thấy vậy, các môn đệ lấy làm bực tức nói : "Sao lại phí của như thế ? 9 Dầu đó có thể bán được nhiều tiền mà cho người nghèo." 10 Biết thế, Đức Giê-su bảo các ông : "Sao lại muốn gây chuyện với người phụ nữ này ? Quả thật, cô ấy vừa làm cho Thầy một việc nghĩa. 11 Người nghèo thì lúc nào anh em cũng có với anh em; còn Thầy, thì không phải lúc nào anh em cũng có đâu ! 12 Cô ấy đổ dầu thơm trên mình Thầy là hướng về ngày mai

táng Thầy. 13 Thầy bảo thật anh em : Tin Mừng này được loan báo bất cứ nơi nào trong khắp thiên hạ, thì người ta cũng sẽ kể lại việc cô vừa làm mà nhớ tới cô."

14 Bấy giờ, một người trong Nhóm Mười Hai tên là Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, đi gặp các thượng tế 15 mà nói : "Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị muốn cho tôi bao nhiêu." Họ quyết định cho hắn ba mươi đồng bạc. 16 Từ lúc đó, hắn cố tìm dịp thuận tiện để nộp Đức Giê-su.

17 Ngày thứ nhất trong tuần bánh không men, các môn đệ đến thưa với Đức Giê-su : "Thầy muốn chúng con dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu ?" 18 Người bảo : "Các anh đi vào thành, đến nhà một người kia và nói với ông ấy : "Thầy nhắn : thời của Thầy đã gần tới, Thầy sẽ đến nhà ông để ăn mừng lễ Vượt Qua với các môn đệ của Thầy." 19 Các môn đệ làm y như Đức Giê-su đã truyền, và dọn tiệc Vượt Qua.

20 Chiều đến, Đức Giê-su vào bàn tiệc với mười hai môn đệ. 21 Đang bữa ăn, Người nói : "Thầy bảo thật anh em, một người trong anh em sẽ nộp Thầy." 22 Các môn đệ buồn rầu quá sức, lần lượt hỏi Người : "Thưa Ngài, chẳng lẽ con sao ?" 23 Người đáp : "Kẻ giơ tay chấm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy. 24 Đã hẳn Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người, nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người : thà nó đừng sinh ra thì hơn !" 25 Giu-đa, kẻ nộp Người cũng hỏi : "Ráp-bi, chẳng lẽ con sao ?" Người trả lời : "Chính anh nói đó !"

26 Cũng trong bữa ăn, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho môn đệ và nói : "Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy." 27 Rồi Người cầm lấy chén, dâng lời tạ ơn, trao cho môn đệ và nói : "Tất cả anh em hãy uống chén này, 28 vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội. 29 Thầy bảo cho anh em biết : từ nay, Thầy không còn uống thứ sản phẩm này của cây nho, cho đến ngày Thầy cùng anh em uống thứ rượu mới trong Nước của Cha Thầy."

30 Hát thánh vịnh xong, Đức Giê-su và các môn đệ ra núi Ô-liu. 31 Bấy giờ Đức Giê-su nói với các ông : "Đêm nay tất cả anh em sẽ vấp ngã vì Thầy. Vì có lời đã chép : Ta sẽ đánh người chăn chiên, và đàn chiên sẽ tan tác. 32 Nhưng sau khi chỗi dậy,

Thầy sẽ đến Ga-li-lê trước anh em." 33 Ông Phê-rô liền thưa : "Dầu tất cả có vấp ngã vì Thầy đi nữa, thì con đây cũng chẳng bao giờ vấp ngã." 34 Đức Giê-su bảo ông : "Thầy bảo thật anh : nội đêm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần." 35 Ông Phê-rô lại nói : "Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy." Tất cả các môn đệ cũng đều nói như vậy.

36 Bấy giờ Đức Giê-su đi cùng với các ông đến một thửa đất gọi là Ghết-sê-ma-ni. Người nói với các môn đệ : "Anh em ngồi lại đây, Thầy đến đàng kia cầu nguyện." 37 Rồi Người đưa ông Phê-rô và hai người con ông Dê-bê-đê đi theo. Người bắt đầu cảm thấy buồn rầu xao xuyến. 38 Bấy giờ Người nói với các ông : "Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức với Thầy." 39 Người đi xa hơn một chút, sấp mặt xuống, cầu nguyện rằng : "Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha." 40 Rồi Người đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ, liền nói với ông Phê-rô : "Thế ra anh em không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao ? 41 Anh em hãy canh thức và cầu nguyện, để khỏi lâm vào cơn cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng say, nhưng thể xác lại yếu hèn." 42 Người lại đi cầu nguyện lần thứ hai và nói : "Lạy Cha, nếu con cứ phải uống chén này mà không sao tránh khỏi, thì xin vâng ý Cha." 43 Rồi Người lại đến, thấy các môn đệ vẫn đang ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. 44 Người để mặc các ông mà đi cầu nguyện lần thứ ba, nói lại cũng một lời đó. 45 Bấy giờ Người đến chỗ các môn đệ và nói với các ông : "Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao ? Này, đến giờ Con Người bị nộp vào tay những kẻ tội lỗi. 46 Đứng dậy, ta đi nào ! Kìa kẻ nộp Thầy đã tới !"

47 Người còn đang nói, thì Giu-đa, một người trong nhóm Mười Hai, đã đến. Cùng đi với hắn, có cả một đám người đông đảo mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế và kỳ mục trong dân sai đến. 48 Kẻ nộp Người đã cho họ một dấu hiệu, hắn dặn rằng : "Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy !" 49 Ngay lúc đó, Giu-đa tiến lại gần Đức Giê-su và nói : "Ráp-bi, xin chào Thầy !", rồi hôn Người. 50 Đức Giê-su bảo hắn : "Này bạn, bạn đến đây làm gì thì cứ làm đi !" Bấy giờ họ tiến đến, tra tay bắt Đức Giê-su. 51 Một trong những kẻ theo Đức Giê-su liền vung tay tuốt gươm ra, chém phải tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai. 52 Đức Giê-su bảo

người ấy : "Hãy xỏ gươm vào vỏ, vì tất cả những ai cầm gươm sẽ chết vì gươm. 53 Hay anh tưởng là Thầy không thể kêu cứu với Cha Thầy sao ? Người sẽ cấp ngay cho Thầy hơn mười hai đạo binh thiên thần ! 54 Nhưng như thế, thì lời Kinh Thánh ứng nghiệm sao được ? Vì theo đó, mọi sự phải xảy ra như vậy." 55 Vào giờ ấy Đức Giê-su nói với đám đông : "Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gậy gộc đến bắt ? Ngày ngày tôi vẫn ngồi giảng dạy ở Đền Thờ thì các ông không bắt. 56 Nhưng tất cả sự việc này xảy ra là để ứng nghiệm những lời chép trong Sách Các Ngôn Sứ." Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết.

57 Họ bắt Đức Giê-su, rồi điệu đến thượng tế Cai-pha. Các kinh sư và kỳ mục đã tề tựu sẵn đó. 58 Ông Phê-rô theo Người xa xa, đến tận dinh thượng tế. Ông vào bên trong ngồi với bọn thuộc hạ, xem kết cuộc ra sao.

59 Còn các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng thì tìm chứng gian buộc tội Đức Giê-su để lên án tử hình. 60 Nhưng họ tìm không ra, mặc dầu có nhiều kẻ đã đứng ra làm chứng gian. Sau cùng, có hai người bước ra, 61 khai rằng : "Tên này đã nói : tôi có thể phá Đền Thờ Thiên Chúa, và nội trong ba ngày, sẽ xây cất lại." 62 Bấy giờ vị thượng tế đứng lên hỏi Đức Giê-su : "Ông không nói lại được một lời sao ? Mấy người này tố cáo ông gì đó ?" 63 Nhưng Đức Giê-su vẫn làm thinh. Vị thượng tế nói với Người : "Nhân danh Thiên Chúa hằng sống, tôi truyền cho ông phải nói cho chúng tôi biết : ông có phải là Đấng Ki-tô Con Thiên Chúa không ?" 64 Đức Giê-su trả lời : "Chính ngài vừa nói. Hơn nữa, tôi nói cho các ông hay : từ nay, các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến." 65 Bấy giờ vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói : "Hắn nói phạm thượng ! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa ? Đấy, quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa, 66 quý vị nghĩ sao ?" Họ liền đáp : "Hắn đáng chết !"

67 Rồi họ khạc nhổ vào mặt và đấm đánh Người. Có kẻ lại tát Người 68 và nói : "Ông Ki-tô ơi, hãy nói tiên tri cho chúng tôi nghe đi : ai đánh ông đó ?"

69 Lúc đó ông Phê-rô đang ngồi ngoài sân. Một người đầy tớ gái đến bên ông và nói : "Cả bác nữa, bác cũng đã ở với ông Giê-su, người Ga-li-lê đó chứ gì ?" 70 Ông liền

chối trước mặt mọi người mà nói : "Tôi không biết cô nói gì !" 71 Ông đi ra đến cổng, thì một người tớ gái khác thấy ông, liền nói với những người ở đó : "Bác này cũng đã ở với ông Giê-su người Na-da-rét đấy." 72 Nhưng ông Phê-rô lại thề mà chối : "Tôi không biết người ấy." 73 Một lát sau, những người đứng đó xích lại gần ông Phê-rô mà nói : "Đúng là bác cũng thuộc bọn họ. Cứ nghe giọng nói của bác là biết ngay." 74 Bấy giờ ông Phê-rô liền thề độc mà quả quyết rằng : "Tôi thề là không biết người ấy." Ngay lúc đó, có tiếng gà gáy. 75 Ông Phê-rô sực nhớ lời Đức Giê-su đã nói : "Gà chưa kịp gáy thì anh đã chối Thầy ba lần." Ông ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.

27,1 Trời vừa sáng, tất cả các thượng tế và kỳ mục trong dân cùng nhau bàn kế hại Đức Giê-su, để xử tử Người. 2 Sau đó, họ cho trói Người lại và giải đi nộp cho tổng trấn Phi-la-tô.

3 Bấy giờ, Giu-đa, kẻ đã nộp Người, thấy Người bị kết án thì hối hận. Hắn đem ba mươi đồng bạc trả lại cho các thượng tế và kỳ mục 4 mà nói : "Tôi đã phạm tội nộp người vô tội, khiến Người phải chết oan." Nhưng họ đáp : "Can gì đến chúng tôi. Mặc kệ anh !" 5 Giu-đa ném số bạc vào Đền Thờ và ra đi thắt cổ. 6 Các thượng tế lượm lấy số bạc ấy mà nói : "Không được phép bỏ vào quỹ Đền Thờ, vì đây là giá máu." 7 Sau khi bàn định với nhau, họ dùng tiền đó tậu "Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm" để làm nơi chôn cất khách ngoại kiều. 8 Vì vậy mà thửa ruộng ấy gọi là "Ruộng Máu" cho đến ngày nay. 9 Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giê-rê-mi-a : "Họ đã lượm lấy ba mươi đồng bạc, tức là cái giá mà một số con cái Ít-ra-en đã đặt khi đánh giá Người. 10 Và họ lấy số bạc đó mà mua "Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm", theo những điều Đức Chúa đã truyền cho tôi."

11 Đức Giê-su bị điệu ra trước mặt tổng trấn ; tổng trấn hỏi Người : "Ông là vua dân Do-thái sao ?" Đức Giê-su trả lời : "Chính ngài nói đó." 12 Nhưng khi các thượng tế và kỳ mục tố Người, thì Người không trả lời một tiếng. 13 Bấy giờ ông Phi-la-tô hỏi Người : "Ông không nghe bao nhiêu điều họ làm chứng chống lại ông đó sao ?" 14 Nhưng Đức Giê-su không trả lời ông về một điều nào, khiến tổng trấn rất đỗi ngạc nhiên.

15 Vào mỗi dịp lễ lớn, tổng trấn có lệ phóng thích cho dân chúng một người tù, tuỳ ý họ muốn. 16 Mà khi ấy có một người tù khét tiếng, tên là Ba-ra-ba. 17 Vậy khi đám đông đã tụ họp lại, thì tổng trấn Phi-la-tô nói với họ : "Các ngươi muốn ta phóng thích ai cho các ngươi đây ? Ba-ra-ba hay Giê-su, cũng gọi là Ki-tô ?" 18 Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tị mà họ nộp Người.

19 Lúc tổng trấn đang ngồi xử án, thì bà vợ sai người đến nói với ông : "Ông đừng nhúng tay vào vụ xử người công chính này, vì hôm nay, tôi chiêm bao thấy mình phải khổ nhiều vì ông ấy."

20 Nhưng các thượng tế và kỳ mục lại xúi đám đông đòi tha tên Ba-ra-ba mà giết Đức Giê-su. 21 Tổng trấn hỏi họ : "Trong hai người này, các người muốn ta tha ai cho các người ?" Họ thưa : "Ba-ra-ba !" 22 Tổng trấn Phi-la-tô nói tiếp : "Thế còn ông Giê-su, cũng gọi là Ki-tô, ta sẽ làm gì đây ?" Mọi người đồng thanh : "Đóng đinh nó vào thập giá !" 23 Tổng trấn lại nói: "Thế ông ấy đã làm điều gì gian ác ?" Họ càng la to : "Đóng đinh nó vào thập giá !" 24 Tổng trấn Phi-la-tô thấy đã chẳng được ích gì mà còn thêm náo động, nên lấy nước rửa tay trước mặt đám đông mà nói : "Ta vô can trong vụ đổ máu người này. Mặc các người liệu lấy !" 25 Toàn dân đáp lại : "Máu hắn cứ đổ xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi !" 26 Bấy giờ, tổng trấn phóng thích tên Ba-ra-ba cho họ, còn Đức Giê-su, thì ông truyền đánh đòn, rồi trao cho họ đóng đinh vào thập giá.

27 Bấy giờ lính của tổng trấn đem Đức Giê-su vào trong dinh, và tập trung cả cơ đội quanh Người. 28 Chúng lột áo Người ra, khoác cho Người một tấm áo choàng đỏ, 29 rồi kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người, và trao vào tay mặt Người một cây sậy. Chúng quỳ gối trước mặt Người mà nhạo rằng : "Vạn tuế Đức Vua dân Do-thái !" 30 Rồi chúng khạc nhổ vào Người và lấy cây sậy mà đập vào đầu Người. 31 Chế giễu chán, chúng lột áo choàng ra, và cho Người mặc áo lại như trước, rồi điệu Người đi đóng đinh vào thập giá.

32 Đang đi ra, thì chúng gặp một người Ky-rê-nê, tên là Si-môn ; chúng bắt ông vác thập giá của Người. 33 Khi đến nơi gọi là Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ, 34 chúng cho

Người uống rượu pha mật đắng, nhưng Người chỉ nếm một chút mà không chịu uống.
35 Đóng đinh Người vào thập giá xong, chúng đem áo Người ra bắt thăm mà chia
nhau. 36 Rồi chúng ngồi đó mà canh giữ Người.

37 Phía trên đầu Người, chúng đặt bản án xử tội viết rằng : "Người này là Giê-su, vua
dân Do-thái." 38 Cùng bị đóng đinh với Người, có hai tên cướp, một tên bên phải, một
tên bên trái.

39 Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu 40 vừa nói : "Mi là kẻ phá được
Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, hãy cứu lấy mình đi ! Nếu mi là Con
Thiên Chúa, thì xuống khỏi thập giá xem nào !" 41 Các thượng tế, kinh sư và kỳ mục
cũng chế giễu Người mà nói : 42 "Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình.
Hắn là Vua Ít-ra-en ! Hắn cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, chúng ta tin hắn
liền ! 43 Hắn cậy vào Thiên Chúa, thì bây giờ Người cứu hắn đi, nếu quả thật Người
thương hắn ! Vì hắn đã nói : "Ta là Con Thiên Chúa !" 44 Cả những tên cướp cùng bị
đóng đinh với Người cũng sỉ vả Người như thế.

45 Từ giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ cả mặt đất, mãi đến giờ thứ chín. 46 Vào giờ thứ
chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng : "Ê-li, Ê-li, lê-ma xa-bác-tha-ni", nghĩa là "Lạy Thiên
Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con ?" 47 Nghe vậy, một vài người
đứng đó liền nói: "Hắn ta gọi ông Ê-li-a !" 48 Lập tức, một người trong bọn chạy đi lấy
miếng bọt biển, thấm đầy giấm, buộc vào đầu cây sậy và đưa lên cho Người uống. 49
Còn những người khác lại bảo : "Khoan đã, để xem ông Ê-li-a có đến cứu hắn không
!" 50 Đức Giê-su lại kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn.

51 Ngay lúc đó, bức màn trướng trong Đền Thờ xé ra làm hai từ trên xuống dưới. Đất
rung đá vỡ. 52 Mồ mả bật tung, và xác của nhiều vị thánh đã an nghỉ được chỗi dậy.
53 Sau khi Chúa chỗi dậy, các ngài ra khỏi mồ, vào thành thánh, và hiện ra với nhiều
người. 54 Thấy động đất và các sự việc xảy ra, viên đại đội trưởng và những người
cùng ông canh giữ Đức Giê-su đều rất đỗi sợ hãi và nói : "Quả thật ông này là Con
Thiên Chúa."

55 Ở đó, cũng có nhiều người phụ nữ đứng nhìn từ đàng xa. Các bà này đã theo Đức Giê-su từ Ga-li-lê để giúp đỡ Người. 56 Trong số đó, có bà Ma-ri-a Mác-đa-la, bà Ma-ri-a mẹ các ông Gia-cô-bê và Giô-xếp, và bà mẹ các con ông Dê-bê-đê.

57 Chiều đến, có một người giàu sang tới. Ông này là người thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-xếp, và cũng là môn đệ Đức Giê-su. 58 Ông đến gặp ông Phi-la-tô để xin thi hài Đức Giê-su. Bấy giờ tổng trấn Phi-la-tô ra lệnh trao trả thi hài cho ông. 59 Khi đã nhận thi hài, ông Giô-xếp lấy tấm vải gai sạch mà liệm, 60 và đặt vào ngôi mộ mới, đã đục sẵn trong núi đá, dành cho ông. Ông lăn tảng đá to lấp cửa mồ, rồi ra về. 61 Còn bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a ở lại đó, quay mặt vào mồ.

62 Hôm sau, tức là khi ngày áp lễ đã qua, các thượng tế và những người Pha-ri-sêu kéo nhau đến ông Phi-la-tô, 63 và nói : "Thưa ngài, chúng tôi nhớ tên bịp bợm ấy khi còn sống có nói : "Sau ba ngày, Ta sẽ chỗi dậy." 64 Vậy xin quan lớn truyền canh mộ kỹ càng cho đến ngày thứ ba, kẻo môn đệ hắn đến lấy trộm xác rồi phao trong dân là hắn đã từ cõi chết chỗi dậy. Và như thế, chuyện bịp cuối cùng này sẽ còn tệ hại hơn chuyện trước." 65 Ông Phi-la-tô bảo họ : "Thì có sẵn lính đó, các ngươi hãy đi mà canh giữ theo cách các ngươi biết !" 66 Thế là họ ra đi canh giữ mồ, niêm phong tảng đá và cắt lính canh mồ.

28,1 Sau ngày sa-bát, khi ngày thứ nhất trong tuần vừa ló rạng, bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a, đi viếng mộ. 2 Thình lình, đất rung chuyển dữ dội : thiên thần Chúa từ trời xuống, đến lăn tảng đá ra, rồi ngồi lên trên ; 3 diện mạo người như ánh chớp, và y phục trắng như tuyết. 4 Thấy người, lính canh khiếp sợ, run rẩy chết ngất đi. 5 Thiên thần lên tiếng bảo các phụ nữ : "Này các bà, các bà đừng sợ ! Tôi biết các bà tìm Đức Giê-su, Đấng bị đóng đinh. 6 Người không có ở đây, vì Người đã chỗi dậy như Người đã nói. Các bà đến mà xem chỗ Người đã nằm, 7 rồi mau về nói với môn đệ Người như thế này : Người đã chỗi dậy từ cõi chết, và Người đi Ga-li-lê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người. Đấy, tôi xin nói cho các bà hay." 8

Các bà vội vã rời khỏi mộ, tuy sợ hãi nhưng cũng rất đỗi vui mừng, chạy về báo tin cho môn đệ Đức Giê-su hay.

9 Bỗng Đức Giê-su đón gặp các bà và nói : "Chào chị em !" Các bà tiến lại gần Người, ôm lấy chân, và bái lạy Người. 10 Bấy giờ, Đức Giê-su nói với các bà : "Chị em đừng sợ ! Về báo cho anh em của Thầy để họ đến Ga-li-lê. Họ sẽ được thấy Thầy ở đó."

11 Các bà đang đi, thì có mấy người trong đội lính canh mồ vào thành báo cho các thượng tế biết mọi việc đã xảy ra. 12 Các thượng tế liền họp với các kỳ mục ; sau khi bàn bạc, họ cho lính một số tiền lớn, 13 và bảo : "Các anh hãy nói như thế này : Ban đêm đang lúc chúng tôi ngủ, các môn đệ của hắn đã đến lấy trộm xác. 14 Nếu sự việc này đến tai quan tổng trấn, chính chúng tôi sẽ dàn xếp với quan và lo cho các anh được vô sự." 15 Lính đã nhận tiền và làm theo lời họ dạy. Câu chuyện này được phổ biến giữa người Do-thái cho đến ngày nay.

16 Mười một môn đệ đi tới miền Ga-li-lê, đến ngọn núi Đức Giê-su đã truyền cho các ông đến. 17 Khi thấy Người, các ông bái lạy, nhưng có mấy ông lại hoài nghi. 18 Đức Giê-su đến gần, nói với các ông : "Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. 19 Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, 20 dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế."

Xin phép Độc giả. chúng tôi dành ít trang cuối để giới thiệu về Thánh Phêrô Vũ Đăng Khoa Linh mục Tử đạo Việt Nam.

(Lời Kinh Cha Thánh Phêrô Khoa)

Lạy ơn Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng
Đã đoái thương nước Việt Nam
Ban cho anh em chúng con được phúc Tử vì đạo
Xin Chúa con vì công nghiệp Cha Thánh Phêrô Khoa
Nghe lời chúng con cầu xin cho được mọi sự lành
Và ban ơn cho chúng con được bắt chước Cha Thánh Phêrô Khoa
Làm sáng danh Chúa con ở đời này
Cho ngày sau được lên Thiên đàng
Hưởng phúc đời đời Amen.

TIỂU SỬ THÁNH PHÊRÔ VŨ ĐĂNG KHOA

(1790 - 1838)

THÁNH CHỨNG NHÂN

Thánh Phêrô Vũ đăng Khoa được nhiều người biết đến và quý mến, tôn kính, không chỉ ở quê hương, nơi chôn nhau, cắt rốn của mình và những nơi có bà con Thuận nghĩa định cư, sinh sống mà có thể nói Giáo hữu của cả địa phận Vinh mến mộ.
Ngay sau khi Linh mục Vũ đăng Khoa Tử đạo, nhất là khi Ngài được nâng lên bậc đáng kính, thì tại giáo xứ

Thuận nghĩa Bắc, Nam và nhiều gia đình Thuận nghĩa cho đến nay vẫn giữ truyền thống tốt đẹp nhớ đến Thánh Khoa khi đọc kinh cầu nguyện trong nhà thờ hay trong gia đình.
Tóm tắt Tiểu sử Cha Thánh, theo bản Ronéo dựa theo truyện Sáu Ông Phúc Lộc đã được ấn hành trong dịp Phong Thánh.

Phêrô Vũ đăng Khoa. Sinh năm 1790, tức năm Canh tuất, tại phường Thuận nghĩa, huyện Quỳnh lưu, phủ Diễn châu, tỉnh Nghệ an. Ngài là con thứ 3 của Cụ Phaolo Vũ đình Tân, và bà Pia Phạm thị Hoàn. Ông bà có 7 người con: 5 trai, 2 gái.

5 người con trai là:
1. Vũ đình Khoản (Nhờn)
2. Vũ đình Nhì
3. Vũ đăng Khoa
4. Vũ hữu Xuân
5. Vũ xuân Quang (Nho quang)

Gia đình Cụ Vũ đình Tân là một gia đình đạo hạnh và gương mẫu trong giáo xứ Thuận nghĩa.

1. THỜI THƠ ẤU.

Những ngày còn nhỏ sống trong gia đình, cậu Vũ đăng Khoa luôn tỏ ra là người con ngoan ngoãn, đạo đức có chí hướng sống và làm việc đạo. Theo lời thuật của ông Vũ xuân Quang, bào đệ Ngài. Thì lúc lên 8, 9 tuổi. Ngài theo học chữ Hán. Ngài học mau thuộc, tính tình hiền hoà. Gia đình có ý dâng Ngài cho Chúa, nên đã gởi Ngài cho Cha HOÀ, chánh xứ Thuận nghĩa lúc bấy giờ. Sau khi Cha HOÀ qua đời thì Ngài sống với Cha PHƯƠNG. Đó là theo lời thuật của ông Vũ xuân Quang. Nhưng theo lời khai của Ngài lúc bị giam tại nhà lao Đồng hới, thì lúc đầu Ngài sống với Cha BÁU (Linh mục thừa sai) tại Trang đen (Nam đàn, Nghệ an), sau Cha BÁU về Pháp thì Ngài sống với Cha PHƯƠNG. Cha Phương đã gởi Ngài di chủng viện.
Thời bấy giờ Giáo phận Tây Đàng Ngoài có 2 Tiểu chủng viện: Một ở Kẽ Vĩnh, một ở Hướng Phương. Theo lời thuật của ông Vũ xuân Quang thì Ngài theo học ở Tiểu chủng viện Kẻ Vĩnh. Tuy nhiên cũng có thể là Ngài học ở Tiểu chủng viện Hướng Phương và Kẻ Vĩnh. Nội qui của các chủng viện rất nghiêm nhặt, chú trọng trau dồi đời sống tu đức cũng như kiến thức văn hoá, nhất là hiểu biết về La ngữ...
Mãn tiểu chủng viện, Ngài được gởi đi học tại Đại chủng viện Đàng Ngoài, chịu các chức nhỏ rồi về thực tập, giúp cha KHIÊM (Linh mục thừa sai jeantet) tại tiểu chủng viện Hướng Phương. Một số giáo dân đã nhận xét về Ngài trong thời gian thực tập, như: Ông Phaolo Hồ khắc Hữu, giáo dân Cồn dừa (Kinh Nhuận),nói:
"Con người quý giá nết na, nghiêm trang, không hay chơi bời gì"
Ông Phêrô Nguyễn minh Lý: "Tôi thấy Ngài lần đầu tiên khi Ngài còn là Thầy già sáu, giúp cố KHIÊM, vào đây làm phúc họ Cồn Dừa. Ngài có lòng đạo đức sốt sắng, giảng tại nhà thờ Họ, khuyên bảo người ta tử tế, làm các việc ân cần".

2. CUỘC ĐỜI LINH MỤC

Mãn thời gian thực tập, năm 1830, Ngài được bề trên gọi thụ phong Linh mục tại Kẻ Vĩnh. Năm ấy Ngài tròn 40 tuổi. Sau khi thụ phong, Bề trên cử Ngài làm phó xứ Bạch Bát (Ninh Bình), rồi làm phó xứ Thanh Chương (Nghệ an) giúp Cha già Nghĩa, tiếp đó làm phó xứ Kẻ Đông (Hà Tĩnh) từ năm 1830 – 1834. Năm 1834 Ngài làm phó xứ Lũ Đăng (Bình Chính- Quảng Bình) Giúp cha già Nguyễn thì Điểm và tiếp tục làm phó xứ Làng ngang (Vĩnh Phước).

Thời gian làm phó xứ 6 năm, đến năm 1836, lúc Ngài được 46 tuổi thì làm Chánh xứ Kinh Nhuận (Cồn dừa).

Ông Giacôbê Vũ xuân Quang và một số giáo dân, trong đó có giáo dân Cồn dừa nhận xét về Ngài:

" Khi cha Khoa làm chánh xứ Cồn Dừa thì Ngài còn trẻ đẹp, hiền lành, thuần nhã, đạo đức, sốt sắng, chịu khó chăm sóc con Chiên giữa buổi gian nan, không ai lấy gì làm bất bình. Ngài nuôi con cái đông".

" Tính Ngài nghiêm trang, kẻ xem Ngài lúc đầu có ý sợ, sau hiểu rõ thì lại mến yêu kính phục. Ngài sửa phạt thẳng phép, khó nhọc cũng vui vẻ"

" giữa buổi gian truân, Ngài vui lòng chịu thiếu thốn mọi đàng: Nhà cửa không có phải ở nhờ nhà người ta. Nhà thờ làm lễ cũng không"

" Ngài làm Chánh xứ hơn 2 năm. Trong thời kỳ khó khăn, Ngài hết lòng coi sóc con chiên, phải trốn tránh, ở nơi này ít hôm lại phải dời đi nơi khác. Tuy vậy, Ngài vẫn thường len lõi đi làm phúc các Họ"

" Ngài năng ở Cồn Dừa, Cồn Rồng và Phù Kinh hơn"

Mặc dù hoàn cảnh đạo bị bách hại nghiêm ngặt, việc bắt bớ, chết chóc luôn đe doạ, giáo dân hoang mang tản mác, song Ngài vẫn kiên tâm an ủi, cũng cố đức tin cho mọi người.

3. BỊ VÂY RÁP.

Trong giáo xứ Kinh Nhuận có Phạm Bảy tức Đồ Duệ, một giáo dân tân tòng. Trước đây chính Ngài và cha KHIÊM dạy dỗ khuyên bảo anh ta tòng giáo, nay thay lòng đổi dạ, rình rập tố cáo Ngài.

Một lần, lúc thân sinh ông Phạm minh Lý mời Ngài về làm lễ cầu hồn cho Mẹ ôn Lý mới qua đời, Phạm bảy

biết chuyện lên Huyện tố cáo.
Đêm 21, rạng ngày 22.10.1837, Tri huyện Bình Chính điều động 15 lính cả lính huyện và lính tổng, bao vây nhà ông Lý, nhờ biết tin trước, Cha Khoa kịp thời thu dấu đồ Thánh và trốn thoát. Quan huyện chỉ bắt được chú giúp lễ tên là Tuyên trói vào cột nhà. Thừa dịp quan quân lùng bắt Cha Khoa, chú Tuyên cởi trói chạy thoát.

Cha Cao(Borie) thuật lại:

" Chiều ngày 22 tháng 10, khi quan quân không tìm bắt được Cha Khoa, họ bắt giáo dân tra tấn. Tri huyện Bình Chính ra lệnh cùm cả 2 phó tổng, Lý trưởng và một ông Tú tài. Có 2 bà bị tra tấn đau quá khai là Cha Khoa thường trú ở đây và đã trốn thoát cách đây 2 ngày"
Để quan quân bớt càn quét, bức hiếp giáo dân, dịp này Cha Khoa cũng mất 1 nén bạc và 60 quan tiền, kể cả tiền đút cho Quan và số tiền bỏ quên lúc vội vả.
Giáo dân Kinh Nhuận cũng phải tốn một số tiền nữa, tình hình mới phần nào lắng dịu, Ngài có thể trở về tiếp tục nhiệm vụ tông đồ, nhưng lén lút bí mật. Dầu lúc trời tối tăm mưa gió, núi non hiểm trở, Ngài vẫn không nề khó nhọc viếng thăm an ủi bệnh nhân. Tối nào cũng vậy, mới quá nữa đêm đã phải âm thầm dâng lễ. Chỗ ở phải thay đổi luôn.
Từ lần bị bắt hụt trên đây, tên tuổi Ngài đã bị phát giác, nơi ẩn náu thường bị quan quân theo dõi, công tác mục vụ càng khó khăn hơn. Ngài đã thưa cùng Cha CAO (Biore) trình cha Chính Nghiêm (Clément Masson) thuyên chuyển Ngài ra Nghệ an hầu dễ hoạt động tông đồ hơn, nhưng ý Chúa nhiệm mầu đã muốn sớm nhận ra của lễ hy sinh của Ngài tại nơi đây.

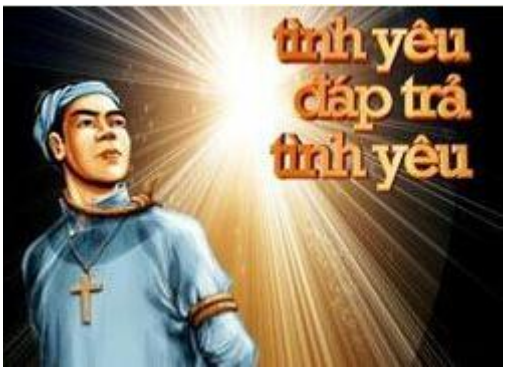

4. BỊ BẮT.

Vào thời kỳ này (1838) Tri huyện Bình Chính là ông Nguyễn tế Thế, Bố chánh tỉnh Quảng Bình là Ông Nguyễn đăng Uẩn, và ông Phan Trữ làm Án sát. Ngày 7.6.1838 có người tố cáo, lính tỉnh, huyện, tổng về vây làng Di Loan, một số giáo xứ thuộc giáo phận Đàng Trong, giáp giới giáo phận Tây Đàng Ngoài, mục đích tìm bắt Cha KIM(Linh mục thừa sai) Giám đốc Tiểu chủng viện Di Loan và Cha CHIÊN, may mắn 2 người này đều trốn thoát. Giáo dân Di Loan bị bắt bớ tra khảo, hoảng quá họ khai bừa là Cha CHIÊN và Cha KIM đã trốn ra vùng Bình Chính (thuộc địa phận Tây Đàng Ngoài) Vì thế, quan quân kéo tới vùng Bình chính càn quét, truy lùng. Đây là vùng hoạt động của Cha CAO (Borie)cha Khoa và Cha Điểm. Thừa nước đục béo cò, Tri huyện, Cai phó tổng, Hương lý càng gây phiền hà cho dân hòng được tiền đút lót. Lúc này cha Khoa, chính xứ Kinh Nhuận đang làm phúc các họ lẽ. Ngài mới đến họ Minh Tú (Cồn giám) làm phúc được vài hôm, bị động, Ngài đến Cồn Vĩnh trốn ở nhà ông Thường (gần lèn đứt chân, đầu làng Lễ sơn).
Ngài ở lại Cồn Vĩnh làm lễ cầu hồn cho thân mẫu ông Phaolo Nguyễn đình Trí mới qua đời.
Tuy ông Trình là người Cồn Giám, nhưng vì Cồn Giám bất an, nên theo ước hẹn, cha con ông Trình sẽ chèo

thuyền đến đó dự lễ. Chẳng may có mấy người dân ngoại làng Lễ Sơn lai vãng nơi cha Khoa ẩn náu, giáo dân lại tưởng họ là những người cắt cỏ, nên không để ý. Bọn này trông thấy cha Khoa liền cấp báo với Tú Khiết, một tay Khoa bảng háo danh, tham tiền. Tú khiết vội điều động 14 dân đinh vây nhà ông Thường vào khoản 2 phần đêm khi cha Khoa vừa ra làm lễ thì bị chúng ập vào bắt trói và bắt luôn 2 chú giúp lễ là chú Đức và chú Khang cùng 3 cha con ông Thường là chủ nhà. Hôm ấy đúng vào ngày Đức mẹ đi viếng , bà thánh Ysave mùng 2 tháng 7 năm 1838, nhằm ngày 10 tháng 5 năm Minh mệnh thứ 19.

Chú Đức mới giúp cha Khoa được 2 tháng, còn chú Khang ở nhà Chưng Nghệ an mới gởi vào chưa được 1 tháng.

Ông Phaolo Nguyễn Trình là người xin lễ, lúc ấy đang ghé thuyền vào bờ định lên dự lễ thì thấy 2 chú khác cũng con cha Khoa chạy tới kêu thuyền nhờ chở qua Thanh Thuỷ và cho hay: "Quân Lễ Sơn đã bắt cha Khoa, chú Đức và chú Khang rồi". Nghe vậy, ông Trình thất kinh liền chở 2 chú sang sông trốn biệt.

Lúc đầu giáo dân kinh hoảng không lo chuộc, nhưng khi Tú Khiết giải Ngài tới thuyền thì giáo dân có cử người tiếp xúc với lão, bàn tính việc chuộc lại Cha.

Ông Hố đắc Hữu, giáo dân Kinh Nhuận kể lại: "Hay tin Cha bị bắt, chúng tôi có cử người tới gặp lão Khiết, cho lão 3 nén bạc để lão thả Ngài ra. Ý lão cũng muốn ăn, nhưng sợ nhóm quân đi theo, nên lão không dám nhận và đi báo với Lý Hương làn Lễ Sơn. Riêng người con thứ của ông Thường là Gioan Mai thì chúng thả ra lo việc tiếp tế cơm nước. Lúc đó vào chiều gày 3.7.1838".

Tiếp đến, Tú Khiết làm tờ trình lên Huyện, Ngày 5.7.1838, Tri huyện Bình Chính phái một thư lại đem theo một số lính giải Ngài về huyện.

Trên đường về huyện, lúc đi ngang qua Cồn dừa, giáo dân đã tính đến chuyện đánh tháo cho Cha, nhưng không dám làm vì sợ hậu quả tai hại về sau.

Bị giữ ở huyện 3 ngày, đến ngày 8.7.1838, Ngài bị giải vào Đồng Hới, tỉnh lị Quảng Bình.

5. NHỮNG NGÀY Ở NHÀ LAO ĐỒNG HỚI.

Vừa tới Đồng Hới, quan Tỉnh truyền cha Khoa, chú Đức, chú Khang phải "Khoá quá xuất giáo". Ba cha con đều từ chối. Sau một tuần lễ giam giữ, ngày 15.7.1838. các quan tra khảo tấn roi cha, bắt phải khai là đã ở những nơi nào, giảng đạo cho ai. Ngài không chịu xưng mà chỉ nói là đã giảng đạo cho mấy người, họ đã qua đời rồi. Ngài tưởng là khai cho những người qua đời thì không hại gì, không dè quan tỉnh sức về huyện bắt vợ con các gia đình người đó tới tra khảo. Lính lệ được dịp về làng càn quét, sục sạo khắp nơi, gây kinh khiếp cho dân chúng. Giáo dân trình bày như thế, cha cao (Biore) biên thư lén đưa vào cho cha Khoa nói rõ tình hình giáo dân bị tầm nã, hoang mang như thế nào bởi hậu quả của lời khai, cho dầu khai những giáo hữu đã qua đời… Cha Khoa nhận được thư xem xong và đốt đi.

Ngày 17.7.1838 các quan tỉnh trình về kinh, đến ngày 24.7.1838 nhận được Chiếu chỉ Vua truyền cứ thẳng phép tra khảo, các quan thẳng tay tra tấn Ngài. Cha Khoa biết rõ hậu quả của những lời khai và lòng thâm độc của các Quan, nên Ngài can đảm chịu đòn chứ không chịu khai thêm gì nữa.

Thầy Phêrô Nguyễn khắc Tự có ghi lại:

"Cha Khoa vào tỉnh Quảng Bình, các quan tra đi hỏi lại, Tấn Ngài lần này lần khác, có lần bị đánh tới 76 roi. Ngài cam lòng chịu, không van xin, không rên rẫm chút nào"

Thông cảm tình trạng cha Khoa bị tra tấn dữ dằn, giáo phận luôn quan tâm. Theo thư yêu cầu của Cha Cao

(Lúc đó Ngài chưa bị bắt), Cha Chính Nghiêm đã gởi vào 4 nén bạc. Phía giáo dân cũng đã quyên góp được 10 nén nữa. Cha Cao cử người vào Đồng Hới lo liệu, hầu cha Khoa đỡ bị tra tấn. Khi nhóm người được cử vào, chứng kiến cảnh Ngài bị tra khảo, Ngài cam chịu không xưng tên ai, không khai lời nào thì vui mừng ra về trình lại với cha Cao, cùng hiệp tâm tạ ơn Chúa

Chúng ta cũng nên biết thêm: Theo phép thời ấy, lúc tra tấn tội nhân, các quan bắt tội nhân cởi áo quần trần truồng, để vừa đau đớn vừa xấu hổ.

Cha Khoa thì kiên tâm chịu đựng đòn roi tra tấn, còn chú Đức và chú Khang không chịu nổi cảnh gia đình đau đớn, nên đã quá khoá xuất giáo và khai nơi ẩn náu của các đấng, do vậy, các quan cho truy lùng và tìm bắt được cha Nguyễn thì Điểm ngày 27.7.1838. Bốn ngày sau lại bắt thêm cha Cao (Biore) và Thầy Phêrô Nguyễn khắc Tự.

Ngày 2.8.1838. Cha Khoa gặp 3 đấng (Cha Cao, cha Điểm, Thầy Tự tại nhà lao Đồng Hới). Lúc này cả 4 đấng bị giam chung, cùng cầu nguyện, an ủi nhau, nên vui lòng chịu đựng gian khổ.

Trong sớ tâu Vua, các quan trình về cha Khoa:

" Đạo trưởng Vũ đăng Khoa cũng xưng mình có đến nhà đạo Trưởng Điểm ẩn mà thăm nó ban đêm, một lần và có gặp Tây dương đạo trưởng Cao dưới thuyền cùng ở với nhau 2 ngày, một lần"

Ngày 16.9.1838. Bố Chính Nguyễn Đăng Uẩn đòi năm đấng (Cha Cao, cha Khoa, cha Điểm, thầy Tự, và ông trùm Năm, một vị trùm xứ thuộc giáo phận Đáng trong, sau này cũng tử đạo) ra công đường tra khảo, bắt Khoá Quá. Nhưng cả năm đấng đều cương quyết chối từ, can đảm tuyên xưng đức tin.

Qua ngày hôm sau, quan bố lại điệu cha Khoa nọc trước công đường, bắt khai về số đồ thánh mà quan quân mới bắt được. Trong bức thư cha Cao trình cha Chính Nghiêm thuật lại:

"Tại Hà tĩnh, quân lính bắt được một số đồ thánh của cha xứ Kẻ Đông trong một gia đình giáo dân. Nhưng vì muốn che dấu cho cha xứ nên giáo dân đã khai là của cha Khoa, cựu phó xứ. Bố chính Uân nghi ngờ, chất vấn cha Khoa để tìm cớ khai thác. Cha Khoa biết là: nếu Ngài không nhậnlà của mình thì giáo xứ Kẻ Đông chắc chắn sẽ gặp nhiều sự khốn khó, nên cha Khoa can đảm thưa là " của chúng tôi đó"

Quan cho rằng: "Đạo trưởng Khoa nói quyệt" nên truyền đánh Ngài 40 roi, máu chảy đầm đìa.

Lần này là lần cuối cùng cha Khoa bị tra tấn. Cha Cao ca ngợi Ngài: "Cha Khoa đã không chịu xưng theo ý quan Bố, nên quan ấy phải thua, phải xấu hổ một lần nữa".

Suoất thời gian ở lại nhà lao, các đấng luôn an ủi, yêu thương và san sẻ của ăn cho nhau. Đối với lính canh và anh em ngoại giáo trong tù, các Ngài cư xử vui vẻ, lịch thiệp. Có ai biếu của gì thì lấy chia lại cho gia đình lính tráng và người nghèo. Mọi người đều cảm động, kính phục, ca ngợi.

Các đấng cùng nhau đọc kinh cầu nguyện, lần hạt. Khôn có tràng hạt , lúc đầu lần bằng tay, sau lấy nan quạt làm dấu rồi lấy dây thắt lại mà lần. Khi nghe tiếng chửi thề nói tục thì cùng nhau cất tiếng hát. Các Ngài ao ước được phước tủ đạo cùng một lần với nhau.

Người nhà của Cụ Điểm có tên là Sáng hay lui tới trông nom, kể: "Buổi mai thì Cố (Biore Cao) có gẫm chừng nữa giờ, rồi cũng có nói tiếng La tinh cùng cụ Khoa, cũng có khi đi dạo, rồi thì đọc sách, đoạn lần hột, rồi thì hút thuốc và nói chuyện cùng nhau…"

Cha điểm va 2 ông trùm Năm già yếu mang gông nhẹ, cha Khoa và thầy Tự mang gông nặng, còn cha Cao thì phải mang gông nặng hơn. Cha chính Nghiêm thường cử người vô thăm viếng và tiếp tế của ăn, nhưng các Ngài ăn uống thật tiết kiệm, hằng tuần ăn chay vào ngày thứ tư và thứ sáu. Lúc đang bị giam tại nhà lao Đồng Hới, cha Cao (Biore) nhận được sắc cử làm giám mục coi sóc địa phận Tây Đàng Ngoài.

Ở bên góc nhà giam, các đấng lập một toà để giải tội cho nhau. Hai cụ xưng tội cùng Đức Cha Cao, còn Đức Cha thì xưng với cụ Khoa.

6. KẾT ÁN.

Sau nhiều lần tra khảo, ngày 8.11.1838. các quan tỉnh Đống Hới kết thúc bản án trình về Bộ.

Bản án được ghi:

** Chúng tôi, Nguyền Đăng Uẩn làm Bổ chánh và Phan Trừ làm Án sát. là những kẻ Đức vua đã ban hạ chức phẩm cho, đã vâng lệnh Đức Hoàng đế mà xét các lẽ trong đạo Giatô dạy. Thật đạo ấy làm cho lòng người ra bỏi rối tối tăm mê muội. Bấy lâu Đức Hoàng đế đã dạy sự thật cách minh bạch và đã cấm đạo ấy cách nghiêm nhật tìhiu lân.*

(Phần kể tội Đức cha Cao. không ghi ỏ đây)

"...về đạo trưởng Vũ Đăng Khoa và Nguyễn Thì Điểm, chúng nó cùng môt tội như vậy, và *đã đi lại với danh Cao. vả lại nó cổ chấp bất khẳng khoá quá Thập tự nên nó trọng tội. Bởi đó. giả như có lập án cho nó phải xử giaỏ giam hậu thì vạ cũng chưa xứng. Ầy vậy hai lên VŨ Đăng Khoa và Nguyễn Thì Điểm cũng nên xử trảm quyết tức thì..."*

Hay tin các quan tĩnh đã đệ bản án về Kinh, các đấng biết minh sắp lãnh phước tử đạo. Tối đến. các Ngài cùng nhau hát kinh Tin Kinh và kinh Tạ ơn.

Ngày 20.11.1838. vua Minh Mệnh phê chuẩn bản án và ra chiếu chỉ cho các quân tỉnh thi hành:

"Minh Mệnh thập cửu niên. tháng 10. mồng 2"

(Phần ghi về Đức cha Cao. không kể ỏ đây)

Vũ Đăng Khoa và Nguyễn Thì Điểm là hai người bản quốc đã đồng tâm cùng Tây dương danh Cao mà làm điều ngang trái, dùng mưu kể kín nhiệm gian dối dỗ dành che lấp tri khôn dân sự cho ra tối mê. Nay bắt được cũng đã tra khảo, nhưng nó bất khẳng khoá quá Thập tự. Bởi nó đã rõ nó chấp nhất, trọng tội lắm. bất đắc nhiêu thứ cho nó."

Ấy vậy khép án :

" cho *hai danh phạm Vũ đăng Khoa và Nguyễn Thì Điểm phái xử giáo quyết và liệu tức thì cho được răn."*

(Đức cha Cao bị khép án xử tràm quyết).

7. LỄ HIẾN DÂNG

Ngày 24.11.1838, các quan tỉnh nhận được chiếu chỉ vua, quan An liền truyền ông Đội làm thịt con gà thết đãi ba đấng. Thấy mâm dọn mời, các Ngài hiểu ý song các Ngài từ chối không ăn. Đức cha Cao nói: "Mới ăn rồi, vả lại hôm nay ngày thứ Bảy, là ngày chúng tôi kiêng thịt, cám ơn". Tuy nhiên, theo phép lịch sự, các Ngài cũng có uống một chút rượu.

Các tù nhân đạo đời vào gĩa từ lạy ba đấng, nước mắt chảy ròng ròng, nhâ't là thầy Tự và ông trùm Năm.

Quan truyền đóng gông điệu ba đấng đi xử, có quan giám sát, 2 con voi, 5 con ngựa và chừng 60 tên lính. Đức cha Cao đi trước, cha Khoa đi thứ hai, cha Điểm đi thứ ba. Đức cha Cao có 7 tên lính điệu đi: Một tên kéo gông một tên vác thẻ đề án, bốn tên đỡ bốn đầu gông và một tên cầm gươm đi kề. Cha Khoa và cha Điểm môi cha có 5 tên lính: Một tên kéo gông, một tên vác thẻ án, hai tên đỡ gông và một tên cầm gươm đi kề.

Án thẻ cha Khoa đề rằng:

"Chiếu đắc Nghệ An tỉnh, Quỳnh Lưu huyện, Thuận Nghĩa phường, chi Vũ Đăng Khoa, nguyên hệ Gia tô đạo trưởng, khâm án xử giảo quyết".

Ba đấng đi vui vẻ, mặt tươi tĩnh nghiêm trang, vừa đi vừa đọc kinh.

Bà Lý Xiển có mặt lúc đó kể lại:

"Các *Ngài tay cầm sách Kinh đọc cho đến khi ra khỏi cửa thành thì xếp sách lại.* "

Ông Matthêu Nguyễn Xuân Tân kể:

"Đức cha và cha Khoa vừa đi vừa hát vui vẻ."

Đến cổng Bình, quan cho ba đấng lót bụng. Quan nói: *Có muốn ăn* thì ăn. song không đấng nào ăn cả. Đức cha và cha Khoa còn trẻ nên đi đứng vững vàng, cha Điểm già yếu đi không vững, quan phải cho lính dìu đi.

Trên đường đến pháp trường gặp người quen, các đấng chào rồi lại tiếp tục cầu nguyện.

Giáo dân ít, hoặc vì sợ hoặc vì được tin muộn không đến kịp. Những người có mặt hôm đó: Kẻ đứng, người ngồi xa xa mà khóc. Lương dân đi xem đông. Họ không tiếc lời ca ngợi lòng can đảm, gan dạ của các đấng.

Đến pháp trường, lính dàn vòng ngoài, quan giám sát truyền trải chiếu cho ba đấng. Chính tay ông Vũ Xuân Quang, bào đệ cha Khoa trải ba chiếc chiếu ra ba nơi; chỗ Đức cha Cao có lót giấy và vải trắng để thấm máu.

Quan truyền mở gông, thợ rèn tới tháo điệp gông ba đấng ra.

Ba đấng qùy cầu nguyện giây lát. Đức cha Cao giải tội cho cha Khoa và cha Điểm.

Cha Khoa và cha Điểm bị xử giảo: Hai tay bị trói cập cánh ra sau lưng, hai chân bị trói vào cọc, mình nằm sấp trên chiếu, cổ bị thắt dây ghì vào hai cọc. Cha Khoa bảo người em là ông Quang ra ngoài. Ông Quang chạy ra ngoài sấp minh xuỗng đất mà khóc.

Cha Khoa và cha Điểm mỗi người có 6 tên lính kéo dây, mỗi bên ba đứa kéo hai đầu dây. Dứt ba hồi chiêng. Đức cha Cao bị chém đau đớn, còn cha Khoa và cha Điểm, chúng riết chặt dây...

Của lễ hiến dâng trọn vẹn của các Ngài diễn ra vào ngày 24.11.1838, cha Khoa được 48 tuổi, làm linh mục được 8 năm.

Xử ba đấng xong, trời tối sẫm, quan truyền đắp chiếu các chi hài và bắt lính canh cả đêm.

Ông Vũ Xuân Quang, em cha Khoa, lấy tình ruột thịt đến xin nhận xác. Giáo dân Bình Chính cũng đã sắm ba bộ quan tài để táng xác ba đâ'ng. Quan An Phan Trừ chấp thuận, nhưng quan Bố bác bỏ vì sợ phép vua. nên ra lệnh canh giữ nghiêm nhặt, bắt chôn ngay tại pháp trường và phải thi hành gấp.

Vì tình trạng khẩn trương, giáo dân phải mua ba bộ quan tài cất xác ba đấng. Hai cha, người bản xứ nên vừa kích thước áo quan; còn Đức cha Cao, người Tây phương cao lớn, nên chân lòi ra ngoài cả gang tay, phải lấy chiếu bó chân.

8. DI CHUYỂN THÁNH CỐT

Với lòng cung kính mến yêu. giáo sĩ cũng như giáo dân không ai an lòng khi thấy xác thánh ba đấng còn ở lại nơi pháp trường Đồng Hới; nhất là khi thấy lương dân. bái lòng sùng kính, đem hương đèn, giây vàng giấy bạc đến cúng bái nơi mộ các Ngài.

Cha chính Nghiêm tìm mọi cách chuộc xác ba đấrig mà không được.

Qua năm sau (1839), Bố chánh Nguyễn Đăng uẩn bị thổ huyết chết, ông Nguyễn Xuân Quang lên thay thế.

Vào tháng 11 năm 1839, thầy Phêrô Nguyễn Khắc Tự và ông trừm Năm còn bị câu lưu tại nhà lao Đồng Hới, biên thư thúc giục cha chính Nghiệm:

" *Cần lo liệu đem xác ba đấng về khi chúng tôi còn, kẻo sau này chúng tôi phải xử đoạn, thì không còn ai đến đây nữa, mà có khi còn phái để lại lâu hơn nữa chăng."*

Cha chính Nghiêm một lần nữa cử thầy Thiềng vào lo liệu, ngài căn dặn:

“ Lấy được hết thì tốt, nếu không thể thì chỉ lấy cốt mà thôi cũng được như thói quen người bản xứ văn làm". Thầy Thiềng nhờ thầy Nguyễn và chị Mỹ là hai con ông trùm Năm, phụ giúp.

Các thầy mang lẻ vật vào qùy trước dinh quan Bố, đệ đơn xin đem xác các đấng về quê, viện lẽ:

“ *Để ba xác ở đó, trâu bò qua lại giậm nhẹp, chúng tôi là con cái biết sự ấy mà không lo thì không phái với cha, cùng ra thất hiểu, lỗi đạo* con cái.”

Quan trả lời:

“ *Không bao giờ ta dám cho phép vì yua ghét đạo các thầy cách lạ lùng. Song le có lấy trộm được thì ta khổng cấm và làm ngơ cho”.*

Được quan cho biết sẽ làm ngơ, các thầy cùng với các con ông trùm Năm, đang đêm tối, tới lấy trộm được xác Đức cha Cao, đêm sau lấy trộm thêm xác cha Khoa.

(riêng xác cha Điểm thì năm sau mới dời được).

Mặc dầu chôn đã một năm, nhưng khi lấy lên, xác các Ngài vẫn còn nguyên vẹn.

Giữa hoàn cảnh cấm cách, đường từ Đồng Hới về Nghệ An lại xa xôi, không thể đem nguyên xác về, nên phải tìm cách lây cốt. Đêm sau, các thầy đem xác Đức cha Cao và cha Khoa từ Đồng Hới về làng Mỹ Lương (huyện Lệ Thủy) vào nhà thầy Nguyễn (con ông trùm Năm). Các thầy đào hố đố vôi ngâm xác hai ngày, lúc vớt lên phải dùng dao lốc hết thịt, rồi lấy rượu và giấm ngâm rửa sạch sẽ, đoạn xếp vào hai thúng đưa ra Nghệ An.

Thời kỳ này, việc cấm đạo càng nghiêm nhặt. Trước đó hai tháng, ngày 3.10.1839, vua Minh Mệnh ra tiếp sắc chỉ cấm đạo khắt khe thêm nữa, giáo phận phải phân tán các trường Đại và Tiểu Chủng viện, từng nhóm lén lút học với các thầy, các cha.

Ngày 20.12.1839, thánh cốt Đức cha Cao và cha Khoa được đưa về tới Trung Hậu (Nghệ An). Cha chính Nghiêm hân hoan đón tiếp thánh cô't hai đấng và tạm quàn trong nhà nguyện. Cha chinh Nghiêm, cha Nhượng (thừa sai), 5 cha bản xứ, các thầy phó và phụ phó tế, các Đại và Tiểu chủng sinh cùng một số giáo dân, lần lượt tới kính viếng và đọc kinh bên xác thánh trong hai ngày đêm. Qua ngày thứ ba, cha chính Nghiêm dâng lễ Tạ ơn trọng thể rồi cho chôn cất thánh cốt Đức cha Cao tại nền nhà thờ Trung Hậu, còn thánh cốt cha Khoa lại được tiếp tục .đưa về quê quán Ngài.

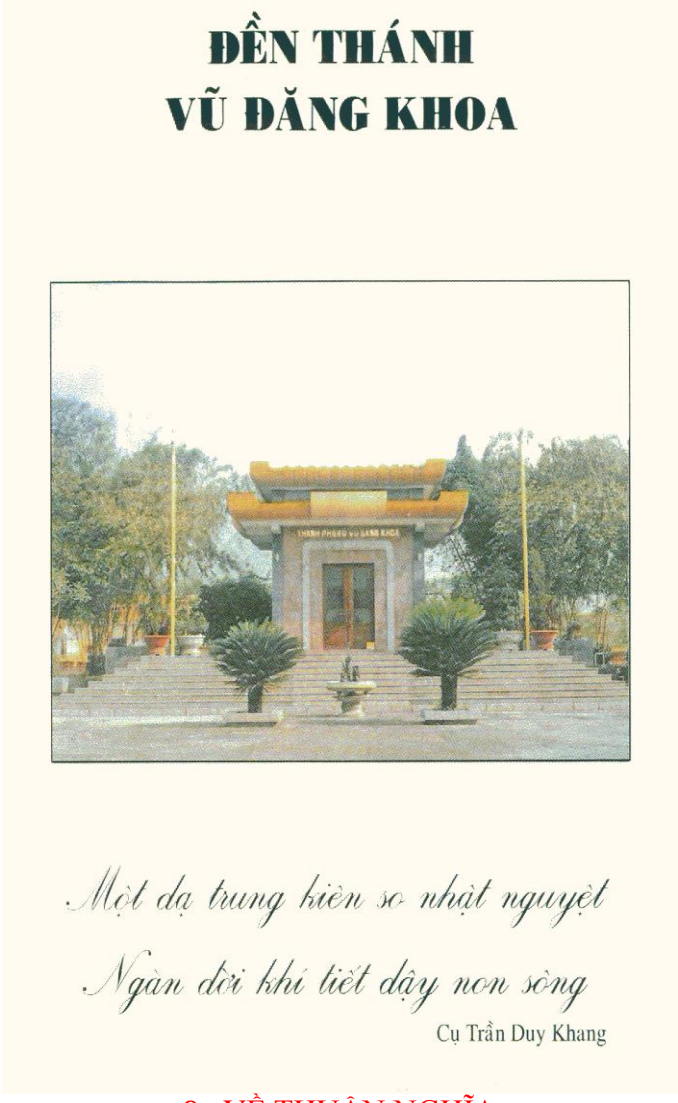

9. VỀ THUẬN NGHĨA

Thánh cốt cha Khoa về tới quê hương Thuận Nghĩa ngày 23.12.1839. Cha già Thành chánh xứ, cha Hành phó xứ và thầy Thông trân trọng đón tiếp thánh cốt và tạm quàn tại nhà người anh cả của Ngài là ông Vũ Đình Khoản. Các vị cẩn thận xếp thánh cốt vào gói lụa qúy đặt trong quan tài bọc lụa đỏ, rồi cho di quan tới chồ tạm trú của cha già Thành. Các đấng dâng lễ Tạ ơn trọng thể rồi táng nơi nền nhà thờ. về sau nhà thờ được tu bổ lại thì nơi táng thánh cốt là phạm vi nhà mặc áo.

Đến năm Tự Đức thứ 14 (1861), nhà vua ghét đạo hơn cả vua cha là Thiệu Trị, ra nhiều sắc chi cấm đạo, ngay cả quan lại nào khổng triệt để thi hành dều bị vua trừng phạt. Nhiều nhà thờ. nguyện đường bị đốt cháy, sợ rằng quan quân hoặc dân ngoại lợi dụng tình thế xúc phạm thánh cốt, nên ông Gioan Vũ Hữu Xuân (bào đệ) cùng ba người nhà (con trai tên là Thùy, con rể là Dung và cháu là Mân) đang đêm tối trời, lén lấy thánh cốt đưa về chôn trong nhà mình hai tháng. Vua Tự Đức ra chiếu chỉ phân tháp, bắt giáo dân cư ngụ lẫn lộn với người ngoại, mục đích dùng tay người ngoại kềm chế, buộc giáo dân bỏ đạo...ông Xuân lại sợ mất thánh cốt, nên cùng với người nhà, đang đêm lén đưa thánh cốt ra chôn nơi thửa ruộng của ông ấy, lấy cỏ đắp thành ngôi mộ.

Mười năm sau, tình hình tạm yên ổn, Đức cha Gauthier Hậu. Giám mục địa phận Vinh, truyền đem thánh cốt về nơi xứng đáng. Ngày 13.5.1871, dưới sự chứng kiến của Đức cha Gauthier Hậu, cha Bốn (linh mục thừa sai ở tòa Giám mục), cha Chấn chánh xứ, cha Vị ký lục (phó xứ) Thuận Nghĩa, một số Đại và Tiểu Chủng sinh cùng đông đảo giáo dân đến thửa ruộng ông Xuân, long trọng rước thánh cốt cha Khoa về thánh đường Thuận Nghĩa, dâng lễ Tạ ơn, đoạn chôn sau nhà mặc áo.

về sau, làng Thuận Nghĩa xây cất thánh đường trên khu đất rộng tọa lạc ở giữa làng, thánh cốt cha Khoa vẫn giữ lại chỗ nguyện đường cũ, xây thành lăng riêng tôn kính Ngài. Nhiều người đã đến đây xin Ngài cầu bầu và được như sở nguyện (kẻ khô khan được ơn trở lại. được mùa lúa, mùa biền, mất của, mất trâu bò tìm lại được, bệnh hoạn được lành, hoạn nạn qua khỏi...)

10. TIẾN TRÌNH PHONG THÁNH

Linh mục Phêrô Vũ Đăng Khoa Tử đạo ngày 24.11.1838 thì đầu năm 1839 cha chính Nghiêm (Clément Masson). Bề trên coi sóc giáo phận (khuyết Giám mục) trình Tòa thánh (Bộ Truyền giáo). Năm 1840, Đức Thánh cha Grêgôriô XVI ra sắc chỉ xét việc Tử đạo của Đức cha Cao, cha Khoa, cha Điểm, cha Tùy và 8 vị khác thuộc hai giáo phận Đàng Trong và Đàng Ngoài.

Do Sắc chỉ nói trên, Bộ Bí tích chỉ thị các Giám mục địa phương lập hồ sơ tiến hành thủ tục phong Á thánh (cũng gọi là Phúc lộc).

Tháng 5 năm 1868, tức đúng 30 năm sau khi cha Khoa tử đạo. Đức cha Gauthier Hậu. Giám mục giáo phận Vinh, cử Đức cha phố Hòa làm chủ tịch Hội đồng điều tra thiết lập dự án phong Á thánh. Hội đồng làm việc ròng rã hơn ba năm, từ 26.6.1868 đến 26.10.1871, dự án mới hoàn tất. Sau khi xem xét lại, ngày 26.6.1873 Đức cha Gauthier Hậu duyệt ký và đệ trình dự án về Tòa Thánh.

Dự án được lập thành ba bản:

Một bản gởi thẳng về Tòa Thánh, hai bản lưu trử nơi chắc chắn phòng thất lạc.

Việc đáng lưu ý là Đức cha Cao, cha Khoa, cha Điểm và thầy Tự là giáo sĩ thuộc địa phận Tây Đàng Ngoài, nhưng các Ngài tử đạo tại Đồng Hới là lãnh thổ thuộc giáo phận Đàng Trong. Do đó, hồ sơ phong Á thánh, cả hai giáo phận liên hệ đều phải thiết lập trình về Tòa Thánh.

Thiết lập dự án phong thánh là việc quan trọng, nên từ giám mục, linh mục, tu sĩ cho đến giáo dân và những người làm chứng đều phải đặt tay lên Kinh Thánh long trọng thề hứa:

Nói, viết và làm đúng sự thật. Kẻ nào gian dối đều bị vạ tuyệt thông, chỉ riêng Đức Thánh cha mới giải được vạ. Trong thời gian điều tra, người liên hệ trách nhiệm phải tuyệt đối giữ bí mật, ai tiết lộ bí mật cũng phải vạ tuyệt thông như trên.

Bộ Bí tích đã cứu xét các Dự án, đệ trình lên Đức Thánh cha.

Ngày 2.7.1899, Đức Thánh cha Lêô 13 châu phê sắc chỉ công nhận 49 trong số 52 vị mà các giáo phận đệ trình là thật sự tử đạo, còn ba đấng khác chưa đủ yếu tố.

Ngày 8.4.1900, Đức Lêô 13 ra sắc chỉ xác nhận:

" về việc phong Á thánh cho 49 vị đáng kính ấy thì không có gì ngăn trở". Trong số 49 vị đáng kính đầu tiên này có cha Phêrô Vũ Đăng Khoa Đến ngày 7.5.1900, Đức Lêô 13 châu phê và ngày 27.5.1900, Sắc phong Á thánh được chính thức công bố trong buổi lễ Đại triều long trọng diễn ra tại Đền thờ thánh Phêrô ở Rôma, lần đầu tiên chính thức mừng kính các Ngài.

Từ đó, hàng năm, lễ kính chung 49 vị Á thánh tử đạo này được ấn định vào ngày 24.11 là ngày Đức cha Cao. cha Khoa và cha Điểm tử đạo (1838). Như vậy, trong số 49 vị tử đạo được phong Á thánh dịp này có 38 vị tử đạo tại Việt Nam và 11 vị tử đạo tại Trung Quốc.

Tính ra từ ngày cha Phêrô Vũ Đăng Khoa tử đạo đến ngày phong Á thánh được 62 năm.

11. TÔN PHONG HIỂN THÁNH

Ngày 19 tháng 6 năm 1988, tại Đền thờ thánh Phêrô, Đức giáo hoàng Gioan-Phaolô II đã long trọng nâng Á thánh Vũ Đăng Khoa cùng 116 vị tử đạo khác lên hàng hiển thánh, không chỉ Việt Nam mà cho cả tín hữu khắp nơi trên thế giới tôn kính các ngài